

DANH MỤC ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2026-2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐỨC THỌ
(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã)

TT	NỘI DUNG	Địa điểm xây dựng	Quy mô công trình	Dự kiến tổng mức đầu tư (triệu đồng)
	Tổng cộng 4 lĩnh vực (86 dự án)			645.900
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG (GTNT-GTND)			262.000
1	Đường nối QL8A (trang trại bà Liên) đi thôn Đồng Vịnh (TX03)	Thôn Thịnh Cường	Nâng cấp đường BTXM M200, nền đường 5m, mặt đường 3,5m, chiều dài khoảng 1,8km	8.000
2	Đường giao thông NT tổ dân phố Tân Định (ngoài đê La Giang) từ nhà văn hóa xuống đường đập	Tân Định	Làm mới đường BTXM dài khoảng 800m, Bmặt 7,5m, Bnền 9m, dày 18cm	15.000
3	Chỉnh trang vỉa hè đường Yên Trung (đoạn từ bảo hiểm đến hết nhà văn hóa huyện (cũ))	Thôn 5, 7	Thay lại gạch 5cm, nạo vét mương thoát, chỉnh trang các bồn cây	2.500
4	Hạ tầng quy hoạch đất ở vùng nhà Lay trên (giai đoạn 2) 2,34ha	Thôn 8	Đường giao thông (1km) nền, 10,5m, mặt 7,5m, mặt đường BTXM dày 18cm, mương thoát nước bê tông xi măng, đường điện	19.000
5	Thảm nhựa các tuyến đường xã	Xã Đức Thọ	chiều dài khoảng 30km, chiều rộng mặt đường trung bình 3,5m-5m	31.200

6	Nâng cấp đường từ nhà thờ Phan Đình Phùng đi khu mộ Phan Đình Phùng (đoạn từ ngã tư giao QL15 đến bệnh viện cũ) chiều dài khoảng 600m	Thôn Dương Tượng	Chiều dài khoảng 600m, đào phong hóa và đào mặt đường đã bị lún, sinh, đắp nền đường 7,5m bằng đất đồi K98, mặt đường 5,5m, lớp bêtông 20cm, thảm nhựa hạt trung dày 5cm, cống qua đường...	10.000
7	Dự án: Đường GTNT và hệ thống kênh tưới thôn Châu Tùng xã Tùng Ảnh	Thôn Châu Tùng, Vọng sơn	Đường GTNT dài 2,3km; mặt đường bê tông B _{mặt} = 3,5m; B _{nền} = 5m; Kênh thủy lợi dài 200m bằng bê tông	11.500
8	Nâng cấp đường bê tông GTNT liên thôn Yên Thắng - Yên Cường (Dài 300m, nền 5m, mặt 3,5m)	Thôn Yên Thắng- Yên Cường	(Dài 300m, nền 5m, mặt 3,5m) đổ B _{TXM} M200	800
9	Đường bê tông GTNT tuyến 02 thôn Yên Thắng (dài 1km, nền 5m, mặt 3,5m)	Thôn Yên Thắng	(dài 1km, nền 5m, mặt 3,5m) đổ B _{TXM} M200	3.000
10	Nâng cấp đường TX03 (đoạn tiếp giáp ĐH56 đến TX07) dài 600m (gọi là đường Đảng bộ)	Thôn Thị Hòa	Nâng cấp đường TX03 (đoạn tiếp giáp ĐH56 đến TX07) dài 600m, bù vênh một số đoạn và thảm nhựa 4cm, mặt đường 3,5m, nền 5m	2.000
11	Xây dựng đường giao thông nội đồng HTX Đức Lạc	Thôn Thị Hòa	(đoạn từ ngõ ông Bình đến đường Đảng bộ, chiều dài khoảng 600 m, B _{TXM} , mặt đường 3,5m, nền 5m)	1.200
12	Dự án: Làm mới các tuyến đường GTNT bằng bê tông xi măng (1,55km)	Thôn Trầm bàng, Thượng Long, Long sơn, ...	Đường cấp IV đồng bằng. Mặt đường Bê tông XM, B _{mặt} = 3,5m; B _{nền} = 5m.	5.000
13	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống đường giao thông và mương thoát nước thôn Châu Trinh, thôn 8	Thôn châu trinh	(Đường kèp mương thôn Châu Trinh dài 190m + 25m mương B=0,4m; Mương tiêu thoát nước Thôn 8 dài 170m, rộng B=1,0m; Mương Châu Trinh dài 60m, B=0,4m)	2.000

14	Đường giao thông khu dân cư mới thôn Châu Lĩnh	Thôn Châu Lĩnh	Đường trong khu dân cư mới mặt 7,5m bằng BTXM chiều dài khoảng 1km	15.000
15	Nâng cấp vỉa hè đường Minh Khai đoạn từ ngõ 229 đến ngã 3 giao QL15 (600m)	Thôn 8	Phá dỡ lớp gạch cũ, đổ bê tông lót, lát gạch 5cm	5.000
16	Mở rộng đường giao thông vào trường Tiểu học Thị Trấn	Thôn 1	Mở rộng đường giao thông vào trường, chiều dài khoảng 200m, mặt đường BT nhựa. B nền 20m; B mặt 15m, dải phân cách ở giữa, hệ thống chiếu sáng, cây xanh đầy đủ	4.000
17	Dự án: Nâng cấp mở rộng đường ĐH.30 đoạn từ đường QL8 đến trường mầm non Đức Yên (dài 1,2km)	Thôn Đại Lợi, thị trấn đức thọ (cũ)	Đường cấp II đồng bằng. Mặt đường Bê tông nhựa, Bmặt = 15m; Bnền =25m vỉa hè 5x2=10m.	36.000
18	Dự án: Nâng cấp mở rộng đường trục thôn TT17: đoạn từ TL552(ga Đức Lạc) đến Rú Bua (ông Bá) (dài 1,7km)	Thôn Yên thắng	Đường cấp IV đồng bằng. Mặt đường Bê tông nhựa, Bmặt = 3,5m; Bnền =5m.	8.500
19	Dự án: Nâng cấp mở rộng đường trục thôn TT19: đoạn từ TL552(Yên Cường) đến TX06 (ông Thành) (dài 0,9km)	Thôn Yên Cường	Đường cấp IV đồng bằng. Mặt đường Bê tông nhựa, Bmặt = 3,5m; Bnền =5m.	4.500
20	Dự án: Nâng cấp mở rộng đường trục xã TX06: đoạn từ TL554 đến TX31 (QH vùng huyện) (dài 2,26km)	Thôn Yên Cường, Đồng Lạc	Đường cấp IV đồng bằng. Mặt đường Bê tông nhựa, Bmặt = 5,5m; Bnền =7,5m.	11.300
21	Dự án: Nâng cấp mở rộng đường trục xã TX31: đoạn từ TL552 đến TX23 (QH vùng huyện) (dài 1,7km)	Thôn Đồng Lạc	Đường cấp IV đồng bằng. Mặt đường Bê tông nhựa, Bmặt = 5,5m; Bnền =7,5m.	8.500

22	Làm mới vỉa hè đường hộ đê (đoạn từ ngã tư giếng làng TDP 1 đến giao QL15)	thôn 1, 7, 8	Xây dựng mới vỉa hè Bề rộng vỉa hè trung bình Bvhtb=5,0m; Độ dốc ngang vỉa hè về phí lòng đường ivh=1%. Kết cấu vỉa hè trên xuống như sau: Lớp gạch terazzo kích thước 40x40x5cm; lớp vữa đệm bằng xi măng mác 75# dày 2cm; lớp móng bằng bê tông xi măng mác 150# dày đá 2x4 dày 12cm; 01 lớp bạt lót,	20.000
23	Hạ tầng khu dân cư đội Hầm (giai đoạn 2) hệ thống mương thoát nước và điện	Thôn 8	Xây dựng hệ thống mương thoát bằng BTCT, điện	18.000
24	Làm mới vỉa hè đường từ Thị trấn - đi khu lưu niệm Trần Phú (đoạn từ ngã tư sau KBNN đến Trường Hoàng Xuân Hãn) 1,8km	thôn 1, thôn châu nội	Xây dựng mới vỉa hè Bề rộng vỉa hè trung bình Bvhtb=5,0m; Độ dốc ngang vỉa hè về phí lòng đường ivh=1%. Kết cấu vỉa hè trên xuống như sau: Lớp gạch terazzo kích thước 40x40x5cm; lớp vữa đệm bằng xi măng mác 75# dày 2cm; lớp móng bằng bê tông xi măng mác 150# dày đá 2x4 dày 12cm; 01 lớp bạt lót,	20.000
II	LĨNH VỰC THỦY LỢI (18 dự án)			36.800
1	Kênh mương nội đồng đập Ao Sen thôn Tân Mỹ 2,8km	Thôn Tân Mỹ	Kênh mương nội đồng đập Ao Sen thôn Tân Mỹ 2,8km, bằng BTCT (60x60)	2.400
2	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng HTX Đức Hòa chiều dài 500m	Thôn Làng Hạ - Trại Trăn	(Tuyến Núc Đền Làng Hạ 300m; Tuyến Làng Hạ - Trại Trăn 200m mương bê tông (0,6 x 0,6), tưới cho 40ha	1.200

3	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng trạm bơm Đồng Cừa	HTX Đức Lạc	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng BTCT chiều dài 2.000 m (0,5m x 0,5 m)	2.000
4	Xây dựng mới đập Bến Lội	HTX Đức Lạc	Đập bến Lội phục vụ 2 trạm bơm Đồng cừa và cây cằng tưới 80 ha	600
5	Kè 02 bên hói Đền Quanh, thôn Đoài (giai đoạn 1)	Thôn Đông Đoài	Kè đá hai bên hói, kết cấu giằng BTCT	8.000
6	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng HTX Thượng Long	HTX DV NN Thượng Long	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng 680 m mương bê tông (0,6 x 0,6);	800
7	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng	HTX Hạ Long	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng 2.250 m mương bê tông (1m x 0,8)	3.000
8	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng HTX Yên Liên	HTX DV NN Yên Liên	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng 1.300 m mương bê tông (0,6 x 0,6)	1.300
9	Nâng cấp Hói cầu rồng (đoạn từ đường Yên Trung đến đường sắt)	Thôn 5	Chiều dài khoảng 80m, xây dựng bằng kênh BTCT, khẩu độ kênh cao 2,5m, rộng 3,5m. Tiêu thoát lũ cho cả vùng Tùng ảnh và Thị trấn Đức Thọ (cũ)	3.000

10	Xây dựng mới đập Bến Đình	Xã Hòa Lạc (cũ)	Đập bến Đình phục vụ 2 trạm bơm Đồng sào và Bến Đình tưới 100 ha	1.000
11	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng HTX Tùng Sơn	HTX Tùng Sơn	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng 1.600 m mương bê tông (0,6 x 0,6)	1.600
12	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng HTX Mai Hồ	HTX DV NN Mai Hồ	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng 950 m mương bê tông (0,6 x 0,6)	1.000
13	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng HTX Long Sơn	HTX DV NN Long Sơn	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng 500 m mương bê tông (0,6 x 0,6);	700
14	Xây dựng đường giao thông nội đồng HTX Mai Hồ	HTX DV NN Mai Hồ	Đường giao thông nội đồng tổng 280 m, BTXM, mặt đường 3,5m	400
15	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng HTX Đức Lập 700m	Thôn Tân Duyên, Tân Tiến	(Tuyến thượng tiến - thôn Tân duyên 350m, tưới cho 20 ha, tuyến Lòi Địa Nậy - thôn Tân Tiến 150m, tưới 17ha; tuyến Mương đuôi Leo chiều dài 200m, tưới tiêu cho 12ha (mương bê tông 0,4 x 0,6);	1.300
16	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng HTX Yên Long	HTX DV NN Yên Long	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng 600 m (0,6 x 0,6)	1.000

17	Nâng cấp tuyến mương tiêu thoát lũ KDC thôn 1 (Từ ao Thông lên hồ Bầu Mối)	thôn 1	Mương tiêu, thoát (chiều dài khoảng 200m; 60x80)	1.500
18	Xây dựng đường giao thông nội đồng HTX Đức Lập	HTX DV NN Đức Lập	Đường giao thông nội đồng 3.970 m, BTXM, mặt đường 3,5m	6.000
III	LĨNH VỰC CHỢ; ĐIỆN (6 dự án)			52.200
1	Cải tạo nâng cấp chợ Bầu (xuống cấp và hư hỏng do bão lụt gây ra)	Thôn Long Sơn	Thay mái các đình chợ và các hạng mục khác	400
2	Di dời, chỉnh trang hệ thống cột điện trong khu dân cư trên địa bàn toàn xã	Xã Đức Thọ	Di dời 50 cột điện trung thế và hạ thế	500
3	Cải tạo, nâng cấp chợ Hòm	TDP5	Thay mái đình chính đã hư hỏng nặng, lát lại sàn tầng 1, 2, làm mái khu chợ trời 1000m2, cải tạo hệ thống điện, sơn cổng và mặt trước, nạo vét và sửa chữa một số đoạn mương thoát nước...	2.300
4	Hệ thống chiếu sáng đường từ Thị trấn - đi khu lưu niệm Trần Phú (đoạn từ ngã tư sau KBNN đến Trường Hoàng Xuân Hãn) 1,8km	thôn 1, thôn châu nội	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng hoàn chỉnh bằng đèn LED	15.000
5	Cải tạo, nâng cấp hệ thống cổng chào trang trí	thôn 4, 5, 7, 8	Thay thế hệ thống đèn LED tại 9 cổng chào và đèn trang trí tại các cột đèn cao áp	15.000

6	Làm mới hệ thống điện chiếu sáng đường hộ đê (đoạn từ ngã tư giếng làng TDP 1 đến giao QL15)	thôn 1, 7, 8	Chiều dài 2 bên 2,2km, Lắp đặt hệ thống chiếu sáng hoàn chỉnh bằng đèn LED	19.000
IV	LĨNH VỰC XÂY DỰNG (34 dự án)			249.900
1	Nhà 3 tầng phục vụ bán trú Trường tiểu học Thị Trấn Đức Thọ, cải tạo nhà đa năng	thôn 1	Nhà 3 tầng phục vụ bán trú Trường tiểu học Thị Trấn Đức Thọ, cải tạo nhà đa năng	16.000
2	Sửa chữa, nâng cấp Trú sở Đảng ủy-HĐND-UBND-UBMTTQ xã Đức Thọ	Thôn 5	Cải tạo nhà làm việc 4 tầng, sơn sửa lại, hệ thống cấp nước, cấp điện, vệ sinh, hàng rào...	2.000
3	Sửa chữa, nâng cấp Trú sở Công an xã Đức Thọ	Thôn 7	Sơn sửa lại nhà làm việc 4 tầng và một số hạng mục khác	500
4	Xây dựng nhà kho, sân, nhà xe trú sở BCH Quân sự xã	Thôn 7	Xây nhà kho cấp 4, bổ sung phần sân và nhà để xe cho cán bộ BCH quân sự và Trung tâm HCC	500
5	Cải tạo, nâng cấp dãy phòng học hai tầng cũ, và các hạng mục phụ trợ. Mần non Đức Yên	thôn đại lợi	Nâng cấp tu sửa via thấm khu vệ sinh dãy phòng học hai tầng cũ, Thay lại mái tôn dãy phòng học, phòng ngủ cũ, nâng cấp sân trường	1.000
6	Cải tạo nhà đa năng Trường TH Thị trấn	Thôn 5	Thay mái tôn, và sửa chữa một số hạng mục khác	1.700

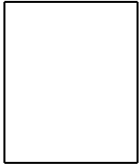
7	Cải tạo, nâng cấp dãy nhà 2 tầng và các hạng mục phụ trợ. Trường MN Tùng Ảnh	Trường MN Tùng Ảnh	1. Tu sửa dãy nhà 2 tầng các phòng phục vụ chuyên môn, tu sửa nhà vệ sinh các lớp học, ốp tường các phòng học 2. Xây hàng rào, hệ thống mương thoát nước, nâng cấp sân trường. 3. Khu vui chơi vận động, bể cát nước cho trẻ trải nghiệm 4. Hệ thống đường điện: Xây dựng hệ thống PCCC (Bể nước PCCC) 5. Mua sắm bổ sung đồ dùng, trang thiết bị dạy học	3.350
8	Nâng cấp khuôn viên Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	thôn Đông Thái	(lát sân, hàng rào, bể nước PCCC, nhà bảo vệ, hồ rác, cầu dẫn, di chuyển điện 35kv...)	5.000
9	Xây dựng sân khấu ngoài trời, nhà xe giáo viên học sinh	thôn Đông Thái	Xây dựng sân khấu ngoài trời, nhà xe giáo viên học sinh	1.500
10	Nhà học bộ môn 2 tầng Trường THCS Đậu Quang Lĩnh	Trường THCS Đậu Quang Lĩnh	XD nhà học 2 tầng	8.000
11	Xây dựng hàng rào, Nâng cấp sân dãy phòng hiệu bộ, Mầm non Đức Long	Mầm non Đức Long	Xây hàng rào lại khu vực giáp nhà dân. Nâng cấp sân dãy phòng hiệu bộ, thay mái nhà học 2 tầng, cải tạo nhà vệ sinh	1.500
12	Xây dựng nhà bảo vệ, cổng, hàng rào và một số hạng mục phụ trợ khác Trường Mầm non Đức Lập	Trường Mầm non Đức Lập	Xây mới Phòng bảo vệ,. Làm lại cổng, sơn sửa bờ rào; cải tạo khuôn viên, vườn cổ tích, khu vui chơi PT vận động,. Mua sắm đồ dùng, trang thiết bị, Hệ thống cấp điện; Hế thống PCCC	3.500

13	Xây dựng dãy nhà 2 tầng, 6 phòng và các hạng mục phụ trợ. Trường Mầm non Đức Lập	Trường Mầm non Đức Lập	1. Xây thêm dãy nhà 2 tầng, 6 phòng: 01 phòng học, phòng đa năng, phòng thể chất, phòng nghệ thuật, phòng tin học-tiếng anh và thư viện.	6.000
14	Khôi phục, tôn tạo đài tưởng niệm tại thôn Đồng Lạc	Thôn Đồng Lạc	(Xây lại 25m hàng rào đã bị đổ vỡ do bão, cắt bỏ, trồng mới 08 cây xanh, 1 cột đèn chiếu sáng và phục hồi hệ thống điện. Dọn dẹp khuôn viên đài tưởng niệm bằng thủ công khoảng 50m2)	500
15	Xây dựng nhà học 2 tầng 6 phòng, nhà hiệu bộ, nhà ăn và các hạng mục phụ trợ Trường MN Hòa Lạc (điểm Đông Đoài)	Trường MN Hòa Lạc (điểm Đông Đoài)	Mở rộng khuôn viên 4.200m2 về phía Nam, xây dựng nhà học 2 tầng 6 phòng, nhà hiệu bộ, nhà ăn, cải tạo nhà học 2 tầng 4 phòng và các hạng mục phụ trợ (hàng rào, sân nền, sân vườn...)	30.000
16	Cải tạo nhà bếp, nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Mầm non Thị trấn	Mầm non Thị trấn	Cải tạo nhà bếp, thay gạch nền 12 lớp học, và gạch nền dãy nhà hiệu bộ và phòng chức năng. Nâng cấp sân trường và hệ thống mương thoát nước. xây dựng hệ thống bể nước PCCC	4.000
17	XD nhà học 3 tầng, Trường THCS Đậu Quang Lĩnh	Trường THCS Đậu Quang Lĩnh	XD nhà học 3 tầng, Trường THCS Đậu Quang Lĩnh	15.000
18	Trường THCS Đậu Quang Lĩnh (Sân bóng nhân tạo, nhà trực bảo vệ, cổng chính, hàng rào)	Trường THCS Đậu Quang Lĩnh	Trường THCS Đậu Quang Lĩnh (Sân bóng nhân tạo, nhà trực bảo vệ, cổng chính, hàng rào)	4.000
19	Xây dựng mới Nhà đa chức năng. Trường Tiểu học Đức Long	Trường Tiểu học Đức Long	Xây dựng mới Nhà đa chức năng	4.500

20	Xây dựng Sân thể dục thể thao, sân bóng đá cỏ nhân tạo; và các hạng mục phụ trợ. Trường Tiểu học Đức Long	Trường Tiểu học Đức Long	Xây dựng khu kỹ thuật. Sân thể dục thể thao, sân bóng đá cỏ nhân tạo; Lắp đặt Hệ thống điện 3 pha; sửa chữa cống, sơn lại bờ rào. Xây thêm 1 khu vệ sinh học sinh; nâng cấp lại 1 khu vệ sinh học sinh. Làm khuôn viên, sân trước nhà xe học sinh (500m2)	2.000
21	Xây phòng nghỉ bán trú (4 phòng) và mua sắm các thiết bị.	Trường Tiểu học Đức Long	Xây phòng nghỉ bán trú (4 phòng), Mua sắm bàn ghế nhà ăn bán trú, Mua sắm trang thiết bị các phòng (Bàn ghế 01 phòng học bán trú, phòng Khoa học_ công nghệ, phòng truyền thống, Y tế, Tư vấn tâm lí, Hỗ trợ khuyết tật, Phòng nghỉ cho giáo viên, Thiết bị, Phòng kho, Phòng Đội.)	3.000
22	Xây dựng nhà hiệu bộ 2 tầng Trường Tiểu học Đức Long	Trường Tiểu học Đức Long	Xây dựng nhà 2 tầng (Văn phòng,các phòng làm việc tổ văn phòng, phòng HT, Phó HT, Thư viện, phòng Khoa học_ công nghệ, phòng truyền thống, Y tế, Tư vấn tâm lí_Hỗ trợ khuyết tật, Phòng nghỉ cho giáo viên, Thiết bị, Phòng kho, Phòng Đội, Phòng đa chức năng) .	6.000
23	Xây mới Nhà đa năng. Tiểu học Đức Lập	Tiểu học Đức Lập	Xây mới Nhà đa năng, Bể bơi.	6.500
24	XD Bể bơi, Sân thể dục thể thao; Mở rộng khuôn viên trường	Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	Bể bơi, Sân thể dục thể thao; Mở rộng khuôn viên trường	9.000
25	Xây dựng nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ	Tiểu học Tùng Ảnh	Xây dựng mới Nhà đa chức năng và các hạng mục phụ trợ	5.000
26	Cải tạo 2 dãy nhà học 2 tầng 16 phòng	Trường Tiểu học Đức Yên	Thay mái, cửa đi, cửa sổ và cạo bỏ lớp vữa 30%, sơn lại, lát nền	4.000

27	Mở rộng khuôn viên, xây nhà ăn, nhà nghỉ bán trú và các hạng mục phụ trợ. Trường Tiểu học Đức Yên	Trường Tiểu học Đức Yên	3. Lắp đường điện 3 pha 4. Lắp camera 5. Lắp điều hòa các lớp học, phòng bộ môn 6. Làm sân khấu	10.850
28	Xây dựng dãy nhà 2 tầng, 6 phòng và các hạng mục phụ trợ. Trường Mầm non Đức Lập	Trường Mầm non Đức Lập	(Xây thêm dãy nhà 2 tầng, 6 phòng: 02 phòng học, phòng kho, phòng thể chất, phòng nghệ thuật, phòng tin học-tiếng anh và thư viện).	5.000
29	Xây mới Dãy nhà hiệu bộ Tiểu học Đức Lập	Tiểu học Đức Lập	Xây mới dãy nhà Dãy nhà hiệu bộ 2 tầng 6 phòng	5.000
30	Xây dựng nhà bộ môn 3 tầng 12 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	Xây dựng nhà bộ môn 3 tầng 12 phòng Trường THCS Hoàng Xuân Hãn;	14.000
31	Xây mới nhà Thư viện 2 tầng Tiểu học Thị Trấn	Tiểu học Thị Trấn	Xây mới nhà Thư viện 2 tầng, 6 phòng	10.000
32	Xây dựng nhà 3 tầng 9 phòng và thiết bị phòng học bộ môn và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Đậu Quang Lĩnh	Trường THCS Đậu Quang Lĩnh	Xây dựng nhà 3 tầng 9 phòng và thiết bị phòng học bộ môn ; bể nước PCCC ,Hệ thống điện 3 pha; Xây cổng đủ tiêu chuẩn xe PCCC vào; Hàng rào hai bên và phía sau trường, Phá dỡ nhà vệ sinh cũ; xây mới nhà vệ sinh 1 phòng và nhà vệ sinh GV	15.000
33	Xây dựng nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ, THCS Yên Trấn	THCS Yên Trấn	Xây dựng nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ	8.500
34	Mở rộng khuôn viên: 4.000m2. Xây 06 phòng học bộ môn và công trình phụ trợ; Làm sân cỏ nhân tạo, bể bơi. Tiểu học Tùng Ảnh	Tiểu học Tùng Ảnh	Mở rộng khuôn viên: 4.000m2. Xây nhà học 2 tầng, 06 phòng bộ môn và công trình phụ trợ; Làm sân cỏ nhân tạo, bể bơi	13.500
35	Xây dựng nhà học 3 tầng 15 phòng, mua sắm trang thiết bị dạy học. THCS Yên Trấn	THCS Yên Trấn	Xây dựng nhà học 3 tầng 15 phòng. Mua sắm trang thiết bị dạy học	15.000
36	Tu sửa đình Đông Thái	Thôn Đông Thái	Tu sửa mái đình và các hạng mục phụ trợ khác	3.000

37	Xây dựng bể bơi	Tiểu học Tùng Ảnh	XD bể bơi có mái che	6.000
V	Bồi thường các khu đất đầu giá; Xây dựng NTM, KDC mẫu, sửa chữa nâng cấp các nhà văn hóa thôn xóm sau sáp nhập	các thôn		45.000



PHỤ LỤC 01. BỐ TRÍ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026
ĐỂ THỰC HIỆN KHỞI CÔNG MỚI CÁC DỰ ÁN

TT	NỘI DUNG	Địa điểm xây dựng	Quy mô công trình	Dự kiến tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Bố trí Ngân sách xã	Các nguồn hợp pháp khác
	TỔNG CỘNG 3 LĨNH VỰC (32 dự án)			205.800	86.514	87.000
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG -THỦY LỢI - CHỢ			105.600	52.914	30.000
1	Đường nối QL8A (trang trại bà Liên) đi thôn Đồng Vĩnh (TX03)	Thôn Thịnh Cường	Nâng cấp đường BTXM M200, nền đường 5m, mặt đường 3,5m, chiều dài khoảng 1,8km	8.000	3.500	4.500
2	Kênh mương nội đồng đập Ao Sen thôn Tân Mỹ 2,8km	Thôn Tân Mỹ	Kênh mương nội đồng đập Ao Sen thôn Tân Mỹ 2,8km, bằng BTCT (60x60)	2.400	1.200	1.200
3	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống đường giao thông và mương thoát nước thôn Châu Trinh, thôn 8	Thôn châu trinh	(Đường kèp mương thôn Châu Trinh dài 190m + 25m mương B=0,4m; Mương tiêu thoát nước Thôn 8 dài 170m, rộng B=1,0m; Mương Châu Trinh dài 60m, B=0,4m)	2.000	1.800	
4	Cải tạo nâng cấp chợ Bàu (xuống cấp và hư hỏng do bão lụt gây ra)	Thôn Long sơn	Thay mái các đình chợ và các hạng mục khác	400	400	
5	Đường giao thông NT tổ dân phố Tân Định (ngoài đê La Giang) từ nhà văn hóa xuống đường đập	Tân Định	Làm mới đường BTXM dài khoảng 800m, Bmặt 7,5m, Bnền 9m, dày 18cm	15.000	9.200	5.800
6	Hạ tầng quy hoạch đất ở vùng nhà Lay trên (giai đoạn 2) 2,34ha	TDP 8	Đường giao thông (1km) nền, 10,5m, mặt 7,5m, mặt đường BTXM dày 18cm, mương thoát nước bê tông xi măng, đường điện	20.000	10.114	

TT	NỘI DUNG	Địa điểm xây dựng	Quy mô công trình	Dự kiến tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Bố trí Ngân sách xã	Các nguồn hợp pháp khác
7	Cải tạo, nâng cấp chợ Hâm	TDP5	Thay mái đình chính đã hư hỏng nặng, lát lại sàn tầng 1, 2, làm mái khu chợ trời 1000m ² , cải tạo hệ thống điện, sơn cổng và mặt trước, nạo vét và sửa chữa một số đoạn mương thoát nước...	2.300	2.000	
8	Di dời, chỉnh trang hệ thống cột điện trong khu dân cư trên địa bàn toàn xã	Xã Đức Thọ	Di dời 50 cột điện trung thế và hạ thế	500	400	
9	Thảm nhựa các tuyến đường xã	Xã Đức Thọ	chiều dài khoảng 8km, chiều rộng mặt đường trung bình 3,5m-5m	8.500	4.500	4.000
10	Nâng cấp đường từ nhà thờ Phan Đình Phùng đi khu mộ Phan Đình Phùng (đoạn từ ngã tư giao QL15 đến bệnh viện cũ) chiều dài khoảng 600m	Thôn Dương Tượng	Chiều dài khoảng 600m, đào phong hóa và đào mặt đường đã bị lún, sinh, đắp nền đường 7,5m bằng đất đồi K98, mặt đường 5,5m, lớp bầy 20cm, thảm nhựa hạt trung dày 5cm	10.000	3.000	7.000
11	Dự án: Đường GTNT và hệ thống kênh tưới thôn Châu Tùng xã Tùng Ảnh	Thôn Châu tùng, Vọng sơn	Đường GTNT dài 2,3km; mặt đường bê tông Bmặt = 3,5m; Bnền = 5m; Kênh thủy lợi dài 200m bằng bê tông	11.500	4.000	7.500
12	Xây dựng kênh mương cứng nội đồng HTX Đức Hòa chiều dài 500m	Thôn Trại Trăn-Làng Hạ	(Tuyến Núc Đền Làng Hạ 300m; Tuyến Làng Hạ - Trại Trăn 200m mương bê tông (0,6 x 0,6), tưới cho 40ha	1.200	1.000	
13	Nâng cấp đường bê tông GTNT liên thôn Yên Thắng - Yên Cường (Dài 300m, nền 5m, mặt 3,5m)	Thôn yên Thắng-Yên Cường	(Dài 300m, nền 5m, mặt 3,5m) đổ BTXM M200	800	800	
14	Đường bê tông GTND tuyến 02 thôn Yên Thắng (dài 1km, nền 5m, mặt 3,5m)	Thôn Yên Thắng	(dài 1km, nền 5m, mặt 3,5m) đổ BTXM M200	3.000	2.500	

TT	NỘI DUNG	Địa điểm xây dựng	Quy mô công trình	Dự kiến tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Bố trí Ngân sách xã	Các nguồn hợp pháp khác
15	Hạ tầng khu dân cư đội Hầm (giai đoạn 2) đường tuyến 6,7,8; hệ thống mương thoát nước thải và điện sinh hoạt, chiếu sáng	Thôn 8	Xây dựng đường tuyến 6,7,8; hệ thống mương thoát nước thải và điện sinh hoạt, chiếu sáng	18.000	7.000	
16	Nâng cấp đường TX03 (đoạn tiếp giáp ĐH56 đến TX07) dài 600m (gọi là đường Đảng bộ)	Thôn Thị Hòa	Nâng cấp đường TX03 (đoạn tiếp giáp ĐH56 đến TX07) dài 600m, bù vênh một số đoạn và thảm nhựa 4cm, mặt đường 3,5m, nền 5m	2.000	1.500	
II	KINH VỰC XÂY DỰNG			85.200	25.600	50.000
1	Nhà 3 tầng phục vụ bán trú Trường tiểu học Thị Trấn Đức Thọ, cải tạo nhà đa năng	Trường TH Thị trấn	Nhà 3 tầng phục vụ bán trú Trường tiểu học Thị Trấn Đức Thọ, cải tạo nhà đa năng	16.000	5.000	8.000
2	Sửa chữa, nâng cấp Trú sở Đảng ủy-HĐND-UBND-UBMTTQ xã Đức Thọ	Thôn 5	Cải tạo nhà làm việc 4 tầng, sơn sửa lại, hệ thống cấp nước, cấp điện, vệ sinh, hàng rào...	2.000	1.500	
3	Sửa chữa, nâng cấp Trú sở Công an xã Đức Thọ	Thôn 7	Sơn sửa lại nhà làm việc 4 tầng và một số hạng mục khác	500	500	
4	Xây dựng nhà kho, sân, nhà xe trú sở BCH Quân sự xã	Thôn 7	Xây nhà kho cấp 4, bổ sung phần sân và nhà để xe cho cán bộ BCH quân sự và Trung tâm HCC	500	300	
5	Cải tạo, nâng cấp dãy phòng học hai tầng cũ, và các hạng mục phụ trợ. Mầm non Đức Yên	Mầm non Đức Yên	Nâng cấp tu sửa via thềm khu vệ sinh dãy phòng học hai tầng cũ, Thay lại mái tôn dãy phòng học, phòng ngủ cũ, nâng cấp sân trường	1.000	800	

TT	NỘI DUNG	Địa điểm xây dựng	Quy mô công trình	Dự kiến tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Bố trí Ngân sách xã	Các nguồn hợp pháp khác
6	Cải tạo nhà đa năng Trường TH Thị trấn	Trường TH Thị trấn	Thay mái tôn, và sửa chữa một số hạng mục khác	1.700	1.000	
7	Cải tạo, nâng cấp dãy nhà 2 tầng và các hạng mục phụ trợ. Trường MN Tùng Anh	Trường MN Tùng Anh	Tu sửa dãy nhà 2 tầng các phòng phục vụ chuyên môn, tu sửa nhà vệ sinh các lớp học, ốp tường các phòng học; Xây hàng rào, hệ thống mương thoát nước, nâng cấp sân trường; Khu vui chơi vận động, bể cát nước cho trẻ trải nghiệm; Xây dựng hệ thống PCCC (Bể nước PCCC)...	3.500	2.000	
8	Nâng cấp khuôn viên Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	Trường THCS Hoàng Xuân Hãn	(lát sân, hàng rào, bể nước PCCC, nhà bảo vệ, hồ rác, cầu dẫn, di chuyển điện 35kv...)	5.000	2.000	3.000
9	Trường THCS Đạu Quang Lĩnh (Sân bóng nhân tạo, nhà trực bảo vệ, cổng chính, hàng rào)	Trường THCS Đạu Quang Lĩnh	Trường THCS Đạu Quang Lĩnh (Sân bóng nhân tạo, sân khấu ngoài trời, nhà trực bảo vệ, cổng chính, hàng rào)	4.000	2.000	2.000
10	Xây dựng sân khấu ngoài trời, nhà xe giáo viên học sinh	Tiểu học Tùng Anh	Xây dựng sân khấu ngoài trời, nhà xe giáo viên học sinh	1.500	1.000	
11	Nhà học bộ môn 2 tầng Trường THCS Đạu Quang Lĩnh	Trường THCS Đạu Quang Lĩnh	XD nhà học 2 tầng	8.000	3.500	4.500
12	Xây dựng hàng rào, Nâng cấp sân dãy phòng hiệu bộ, Mầm non Đức Long	Mầm non Đức Long	Xây hàng rào lại khu vực giáp nhà dân. Nâng cấp sân dãy phòng hiệu bộ, thay mái nhà học 2 tầng, cải tạo nhà vệ sinh	1.500	1.000	

TT	NỘI DUNG	Địa điểm xây dựng	Quy mô công trình	Dự kiến tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Bố trí Ngân sách xã	Các nguồn hợp pháp khác
13	Xây dựng nhà bảo vệ, cổng, hàng rào và một số hạng mục phụ trợ khác Trường Mầm non Đức Lập	Trường Mầm non Đức Lập	Xây mới Phòng bảo vệ,. Làm lại cổng, sơn sửa bờ rào; cải tạo khuôn viên, vườn cổ tích, khu vui chơi PT vận động,. Mua sắm đồ dùng, trang thiết bị, Hệ thống cấp điện; Hệ thống PCCC	3.500	1.000	
14	Xây dựng dãy nhà 2 tầng, 6 phòng và các hạng mục phụ trợ. Trường Mầm non Đức Lập	Trường Mầm non Đức Lập	Xây dãy nhà 2 tầng, 6 phòng: 01 phòng học, phòng đa năng, phòng thể chất, phòng nghệ thuật, phòng tin học-tiếng anh và thư viện.	6.000	2.500	3.500
15	Khôi phục, tôn tạo đài tưởng niệm tại thôn Đồng Lạc, xã Hoà Lạc cũ	Thôn Đồng lạc	(Xây lại 25m hàng rào đã bị đổ vỡ do bão, cắt bỏ, trồng mới 08 cây xanh, 1 cột đèn chiếu sáng và phục hồi hệ thống điện. Dọn dẹp khuôn viên đài tưởng niệm bằng thủ công khoảng 50m2)	500	500	
16	Xây dựng nhà học 2 tầng 6 phòng, nhà hiệu bộ, nhà ăn và các hạng mục phụ trợ Trường MN Hòa Lạc (điểm Đông Đoài)	Trường MN Hòa Lạc (điểm Đông Đoài)	Mở rộng khuôn viên 4.200m2 về phía Nam, xây dựng nhà học 2 tầng 6 phòng, nhà hiệu bộ, nhà ăn, cải tạo nhà học 2 tầng 4 phòng và các hạng mục phụ trợ (hàng rào, san nền, sân vườn...)	30.000	1.000	29.000
III	Bồi thường; Xây dựng NTM, KDC mẫu, sửa chữa nâng cấp các nhà văn hóa thôn xóm sau sáp nhập	các thôn		15.000	8.000	7.000

3000

6.200

2000

8.114

Ghi chú: Nâng cấp đường từ nhà thờ Phan Đình Phùng đi khu mộ Phan Đình Phùng (đoạn từ ngã tư giao QL15 đến bệnh viện cũ) khả năng có nguồn tỉnh 5 tỷ

2000

2.000

2000

5.000

PHỤ LỤC 02. BỐ TRÍ TRẢ NỢ CÁC CÔNG TRÌNH XDCB CÁC XÃ CŨ

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Dự toán	Cơ quan QĐ đầu tư	Khởi công - Hoàn thành	Giá trị nghiệm thu/ quyết toán	Đã thanh toán/ tạm ứng	Còn nợ theo giá trị nghiệm thu/quyết toán	Đã bố trí trả nợ 6 tháng cuối năm 2025	Bố trí trả nợ trong 2026 (bao gồm cả khối lượng thực hiện chưa nghiệm thu)		Ghi chú
									Ngân sách xã	Nguồn khác (tính)	
	Tổng cộng	120.586			84.381	62.870	19.397	10.650	16.836	5.000	-
1	Hệ thống biển báo, vạch kẻ đường đường giao thông xã Tùng Ảnh - 8146780	640	UBND xã	2025	614	500	114		100		Đã QT
2	Hạ tầng vùng dân cư Đội ngon, Đông Thái xã Tùng Ảnh	5.675	UBND huyện	2012	4.264	3.600	664		600		Đã QT
3	Hạ tầng vùng dân cư Đồng Mua, Thôn Châu Lĩnh xã Tùng Ảnh	9.569	UBND huyện	2012	7.896	6.074	1.822		1.800		Đã QT
4	Đường giao thông khu đất ở thôn Châu Nội xã Tùng Ảnh - 8136730	4.168	UBND xã	2025	2.151	1.150	1.001	1.000	1.000		hoàn thành 80%
5	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông và mương thoát nước các thôn Châu Lĩnh, Sơn Lễ...thôn Châu Nội và thôn Yên Hội xã Tùng Ảnh - 8140320	8.967	UBND xã	2025	3.880	380	3.500	1.500	1.000		hoàn thành 90%
6	Đường tránh lũ từ Hoà Lạc sang Tùng Ảnh (Đoạn từ QL8A đến tỉnh lộ 28) xã Tùng Ảnh - 8140341	7.834	UBND xã	2025	1.050	250	800	500	3.200		Chưa hoàn thành
7	Nâng cấp, mở rộng mương thoát nước khu dân cư thôn Châu Lĩnh xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ - 8152904	859	UBND xã	2025	807	-	807	500	200		Đã QT
8	Xây dựng nhà vệ sinh và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Tùng Ảnh - 8156060	3.591	UBND xã	2025	3.016	902	-	1.000	800		hoàn thành
9	Đường giao thông, mương thoát nước và lát vỉa hè TDP 8 thị trấn năm 2023	12.000	UBND huyện Đức Thọ	2023-2025	11.388	10.116	1.272	500	400		Đã QT
10	Đường GT nội thị Thị Trấn Đức Thọ	32.046	UBND huyện Đức Thọ	2013	27.621	26.807	814			600	Đã QT
11	Nhà văn hóa Thị Trấn	12.000	UBND huyện Đức Thọ	2024-2025	11.441	6.038	5.403	1.000		4.400	Đã QT
12	Đường giao thông khu dân cư vùng Đội Hầm, tổ dân phố 8, Thị trấn Đức Thọ	13.150	UBND huyện Đức Thọ	2025	422	0	422	3.650	6.000		

13	Sửa chữa nhà hiệu bộ, 2 dãy nhà 2 tầng và các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học Hòa Lạc	3.639	UBND huyện Đức Thọ	2024	3.655	3.300	355		355		Đã QT
14	Nâng cấp sân trường tiểu học Hòa Lạc (8149656)	597	UBND huyện Đức Thọ	2025	597	350	247		247		Đã QT
15	Xây dựng nhà xe, cải tạo khuôn viên Trường tiểu học Hòa Lạc (8142235)	1.151	UBND xã Hòa Lạc	2025	1.151	1.050	101		100		Đã QT
16	Cải tạo các dãy nhà học Trường Tiểu học Đức Lập xã Tân Dân	1.200	UBND xã Tân Dân	2025	994	733	261		260		Đã QT
17	Thay mái Nhà học 2 tầng 4 phòng; Thay thế cửa, lát nền, thay thế hệ thống điện và một số hạng mục phụ trợ Nhà học 2 tầng 8 phòng Trường Tiểu học Đức Lập xã Tân Dân	1.200	UBND xã Tân Dân	2025	1.134		1.134	500	634		Đã QT
18	Công trình: Bảo dưỡng, sửa chữa Sân, Cổng trường và các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học Đức Lập	1.150	UBND huyện Đức Thọ	2025	1.150	800	350	250	80		Đã QT
19	Công trình: Bảo dưỡng, sửa chữa một số hạng mục Nhà văn phòng kiêm hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học Đức Long	1.150	UBND huyện Đức Thọ	2025	1.150	820	330	250	60		Đã hoàn thành

Cty Khánh Môn

Cty Khánh Môn

Công ty THHH TM và XD Song Hồng

Công ty THHH TM và XD Song Hồng

Công ty THHH TM và XD Song Hồng

Công ty CPTV XD Tổng hợp Tân Long

Công ty Toàn Tâm

Công ty TNHH Thanh Tiến

Công ty TNHH Như Nam

Công ty TNHH Như Nam

Cty CP XD và TMTN Ngọc Việt

Cty CP XD và TMTH Ngọc Việt

Công ty CPTMDV XD Gia Huy

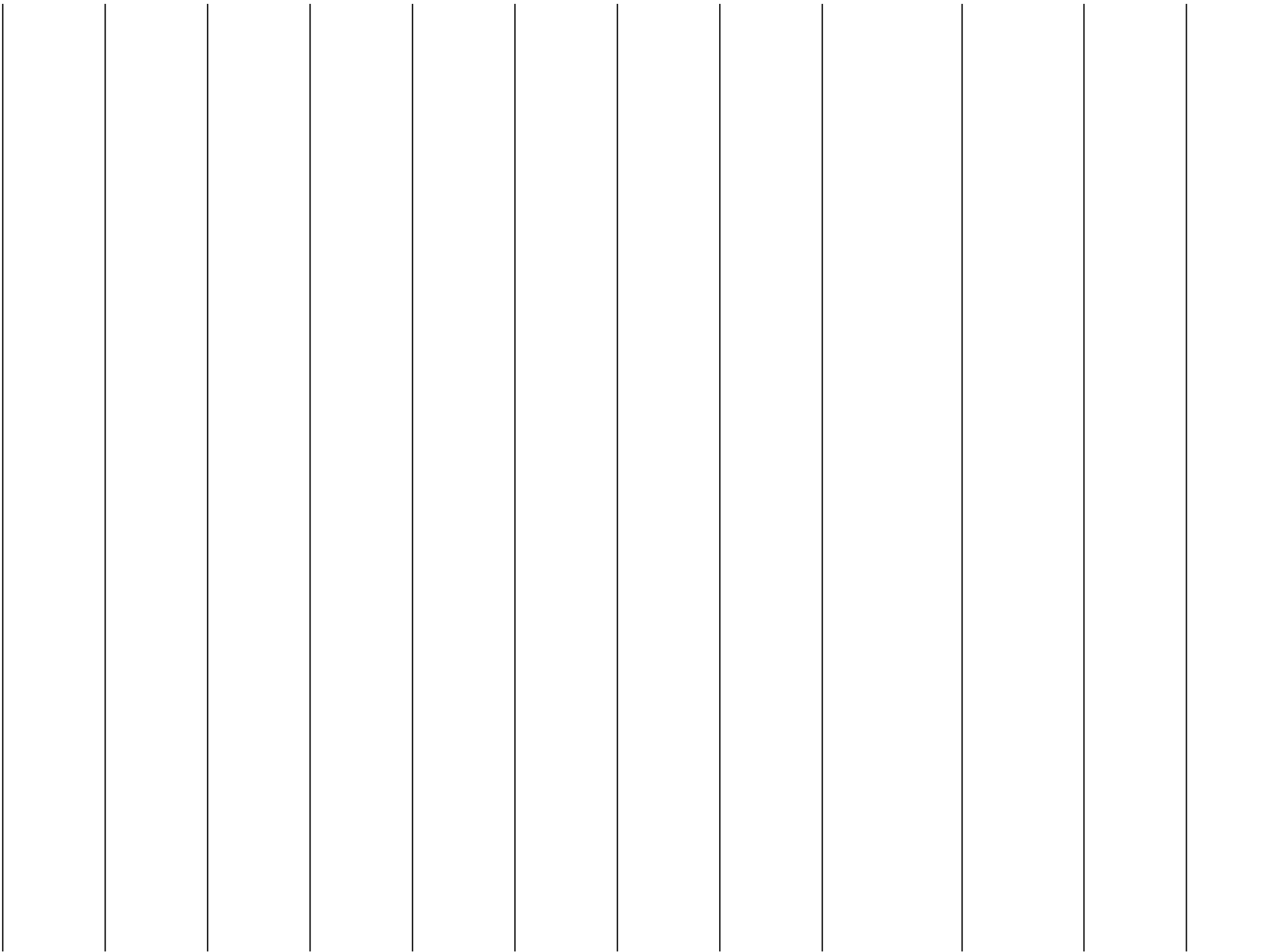
Công ty CPTMDV XD Gia Huy

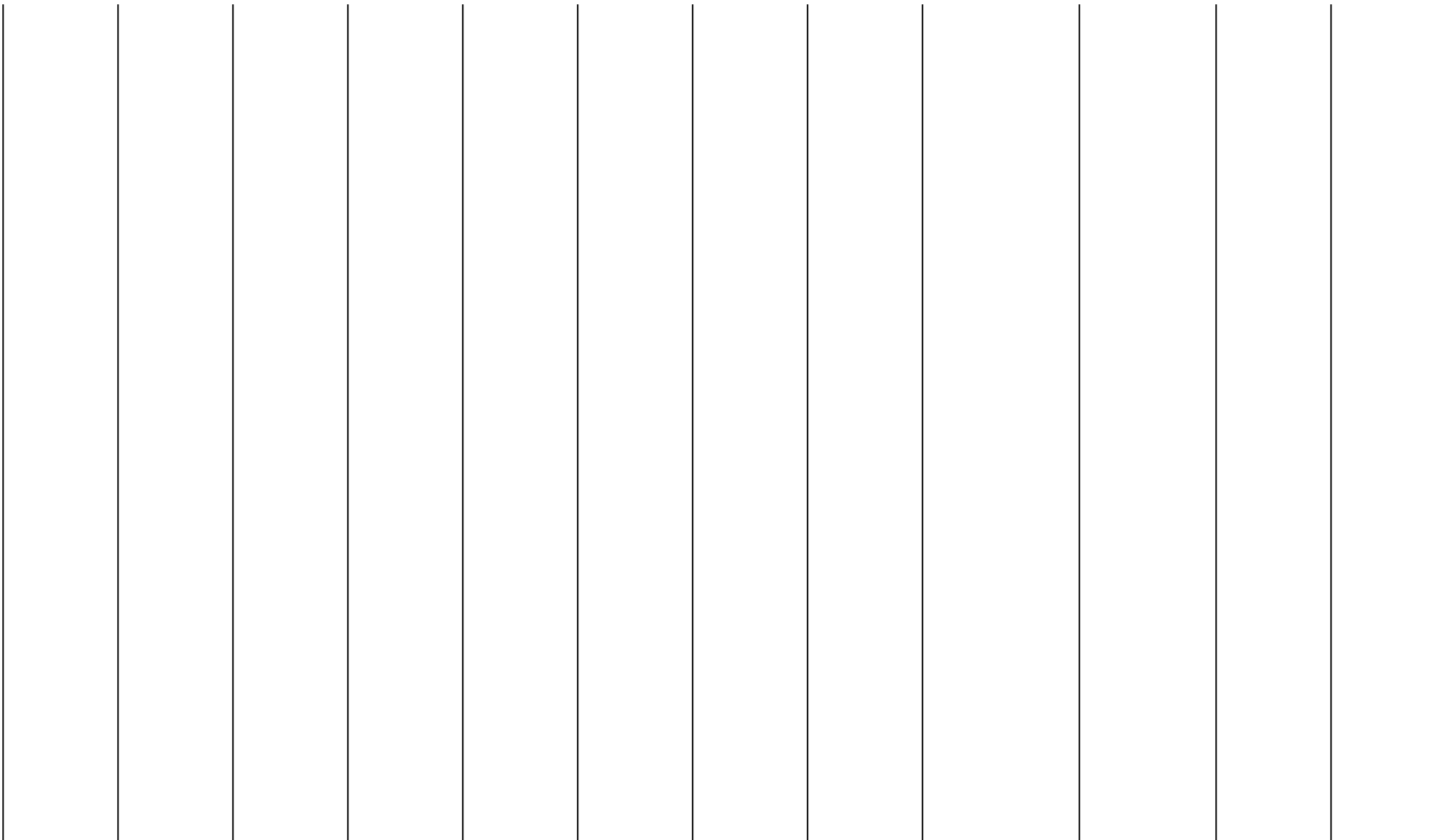
Cty CP XD và TMTH Ngọc Việt

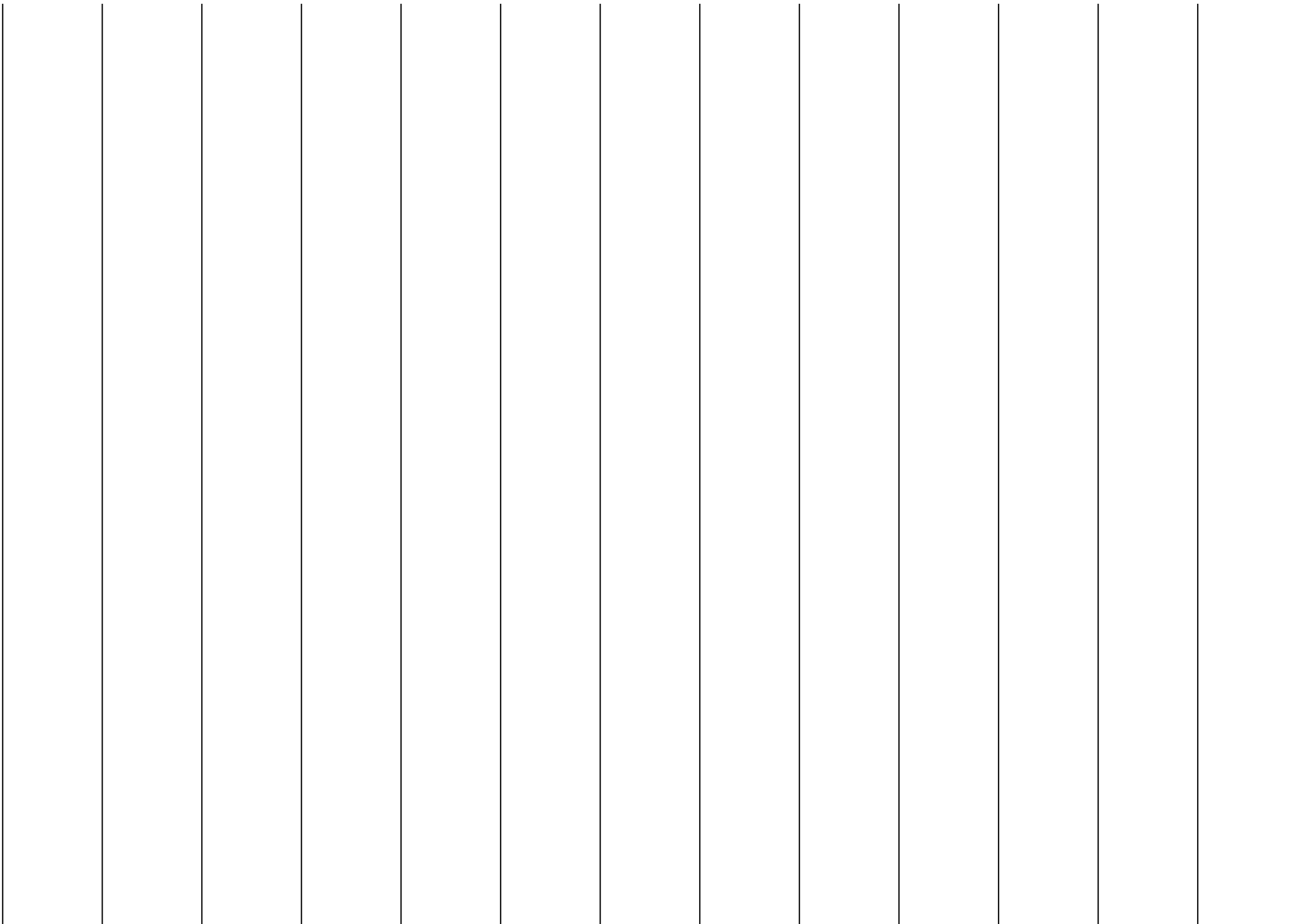
Cty CP XD và TMTH Ngọc Việt

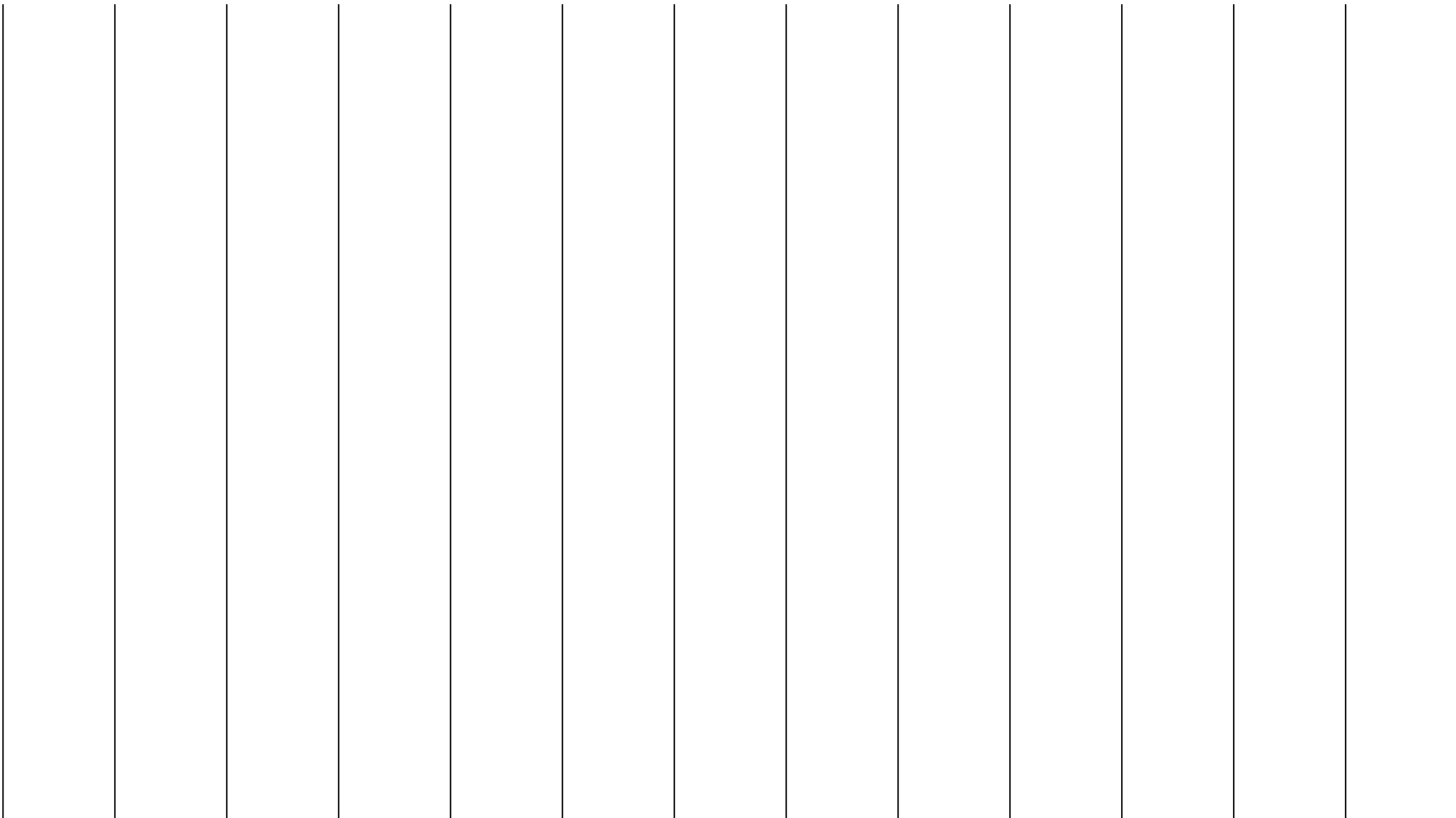
Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Thảo Cường

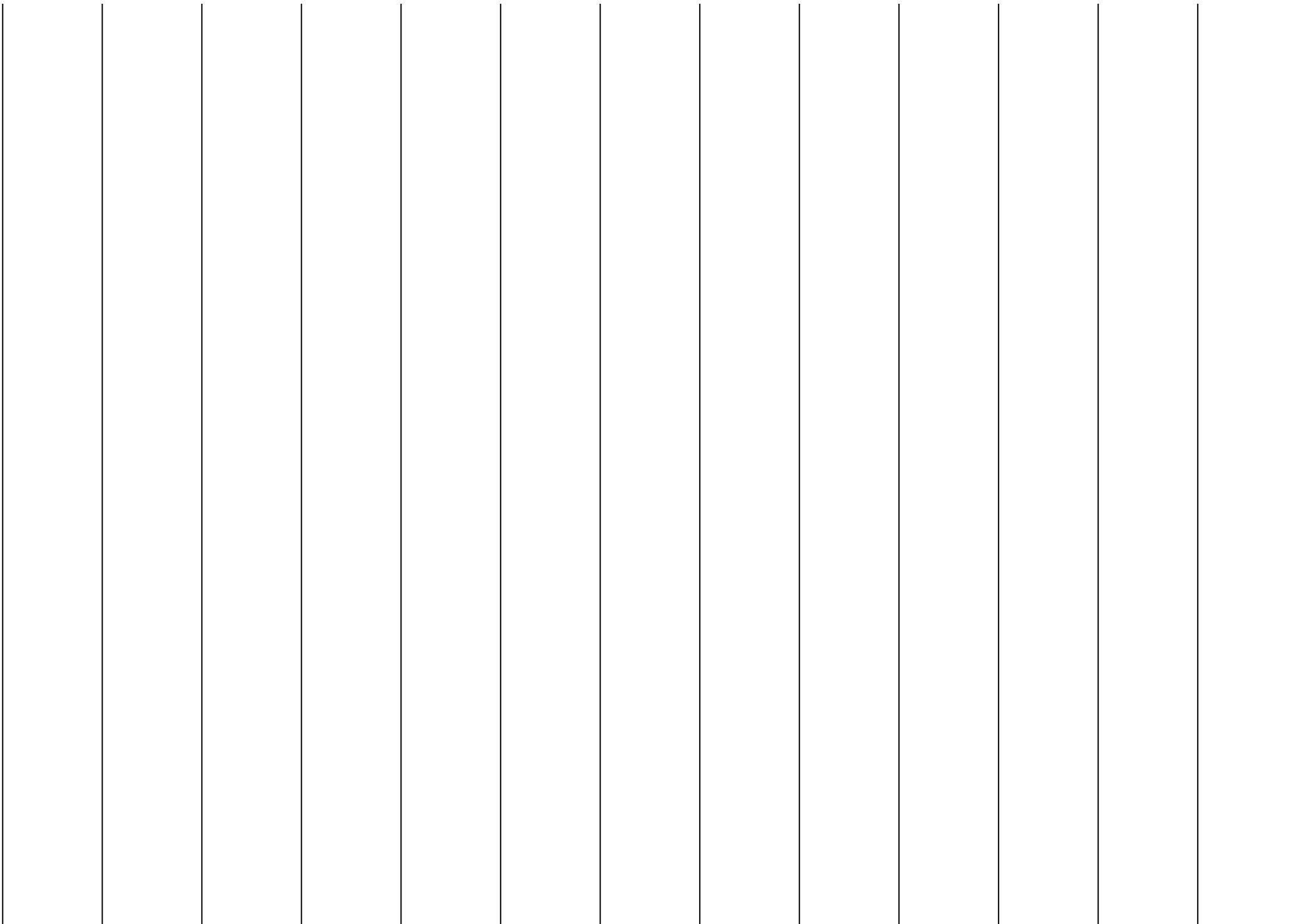
Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Thảo Cường

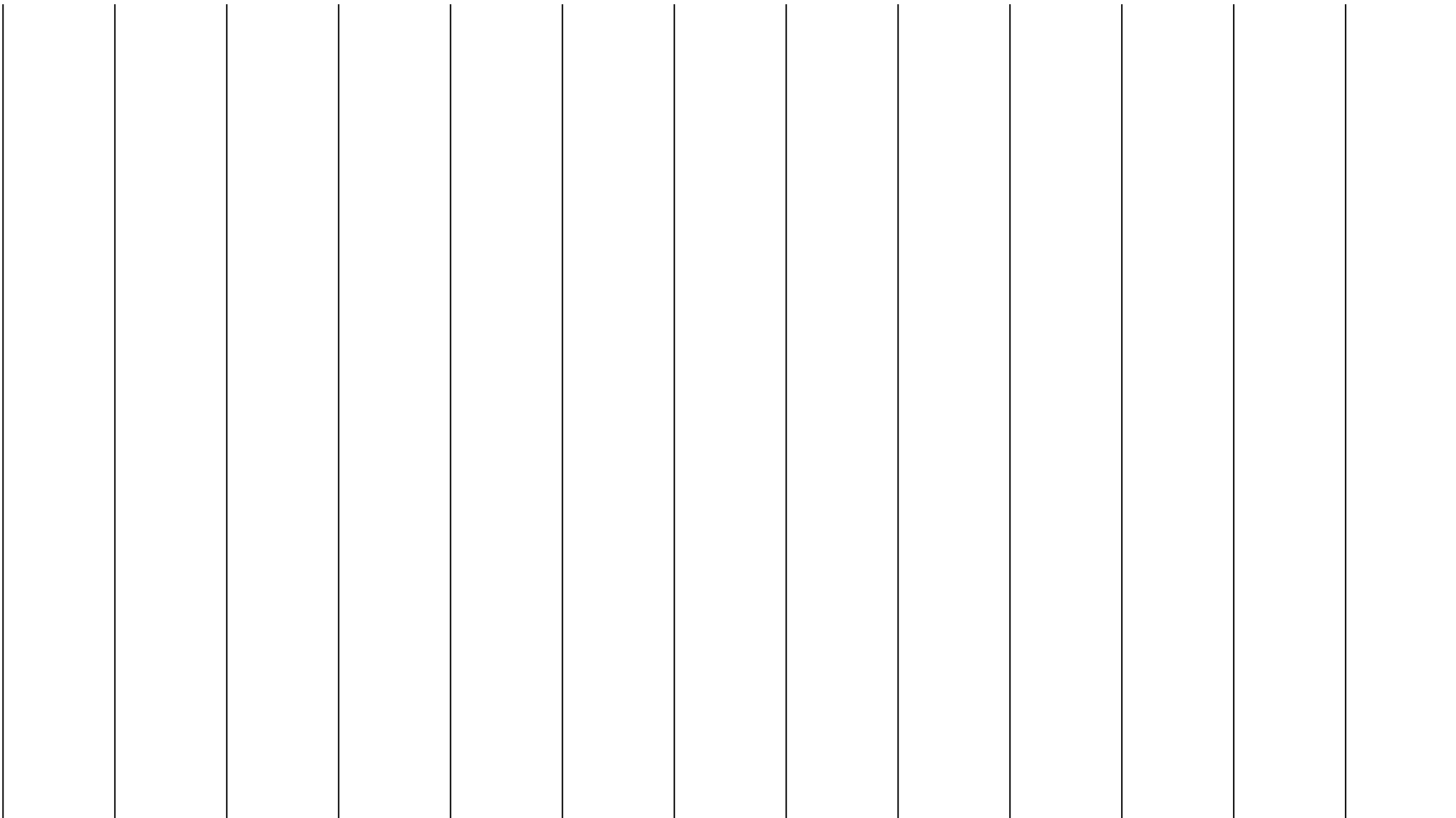


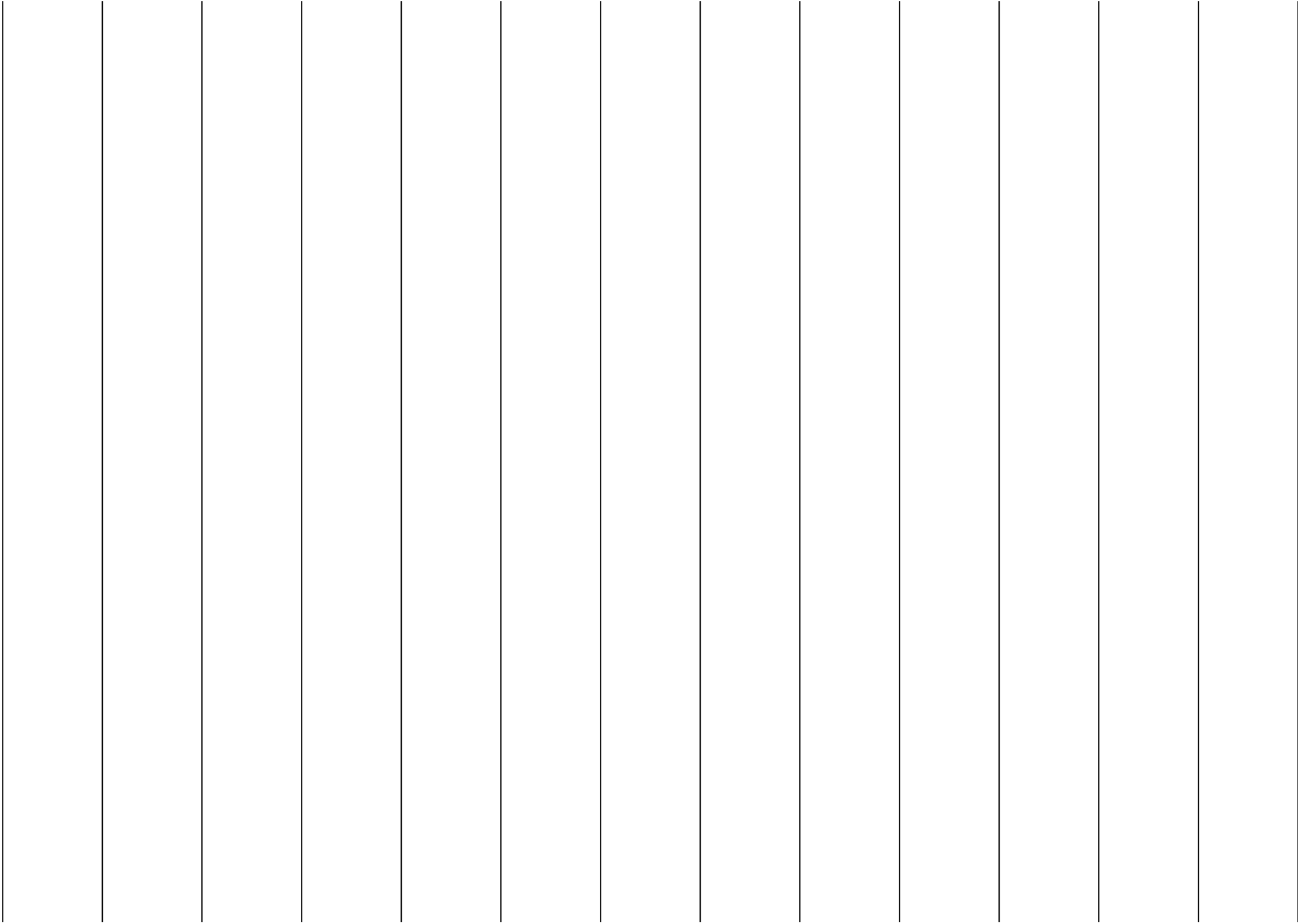


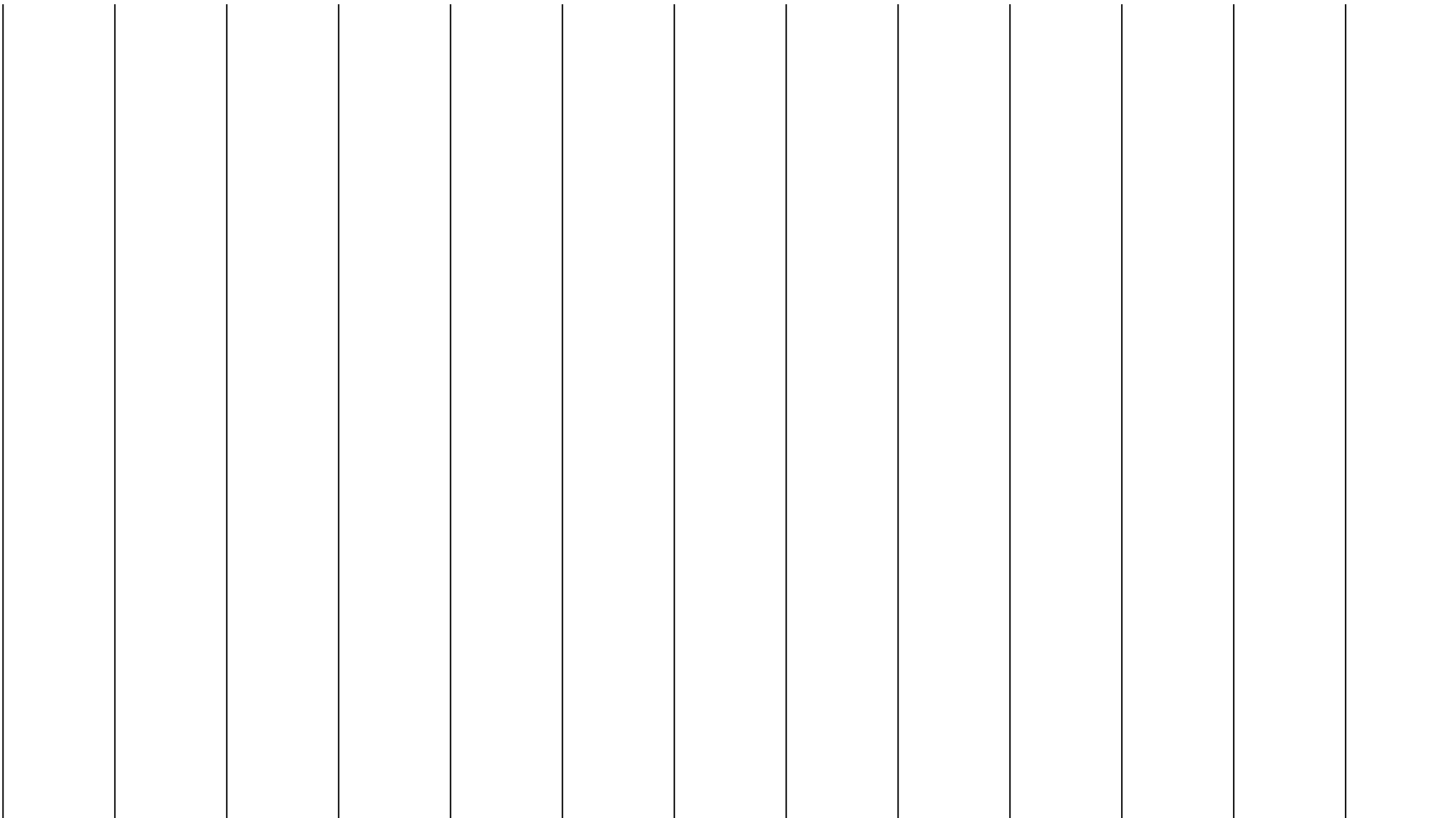


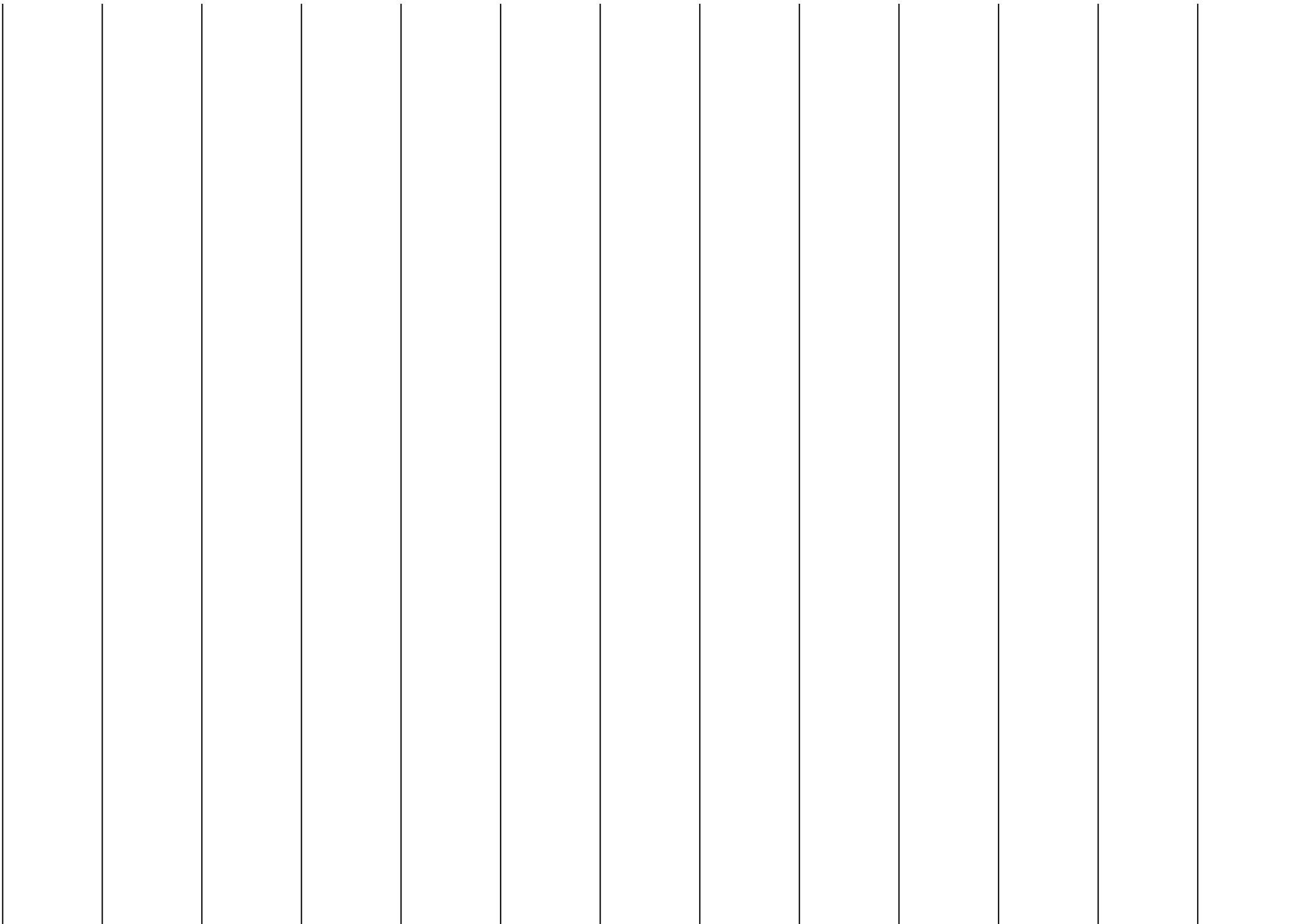


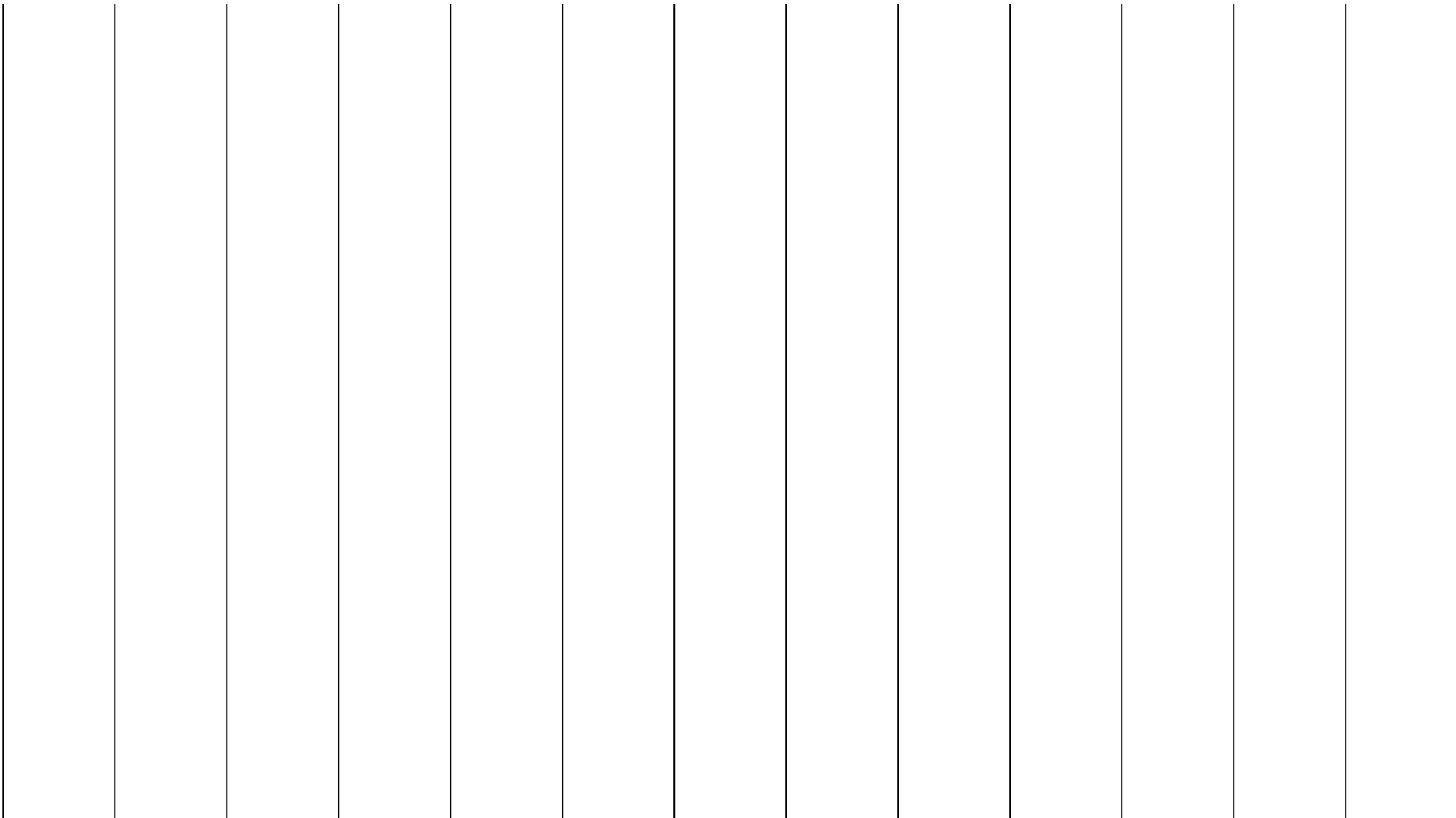


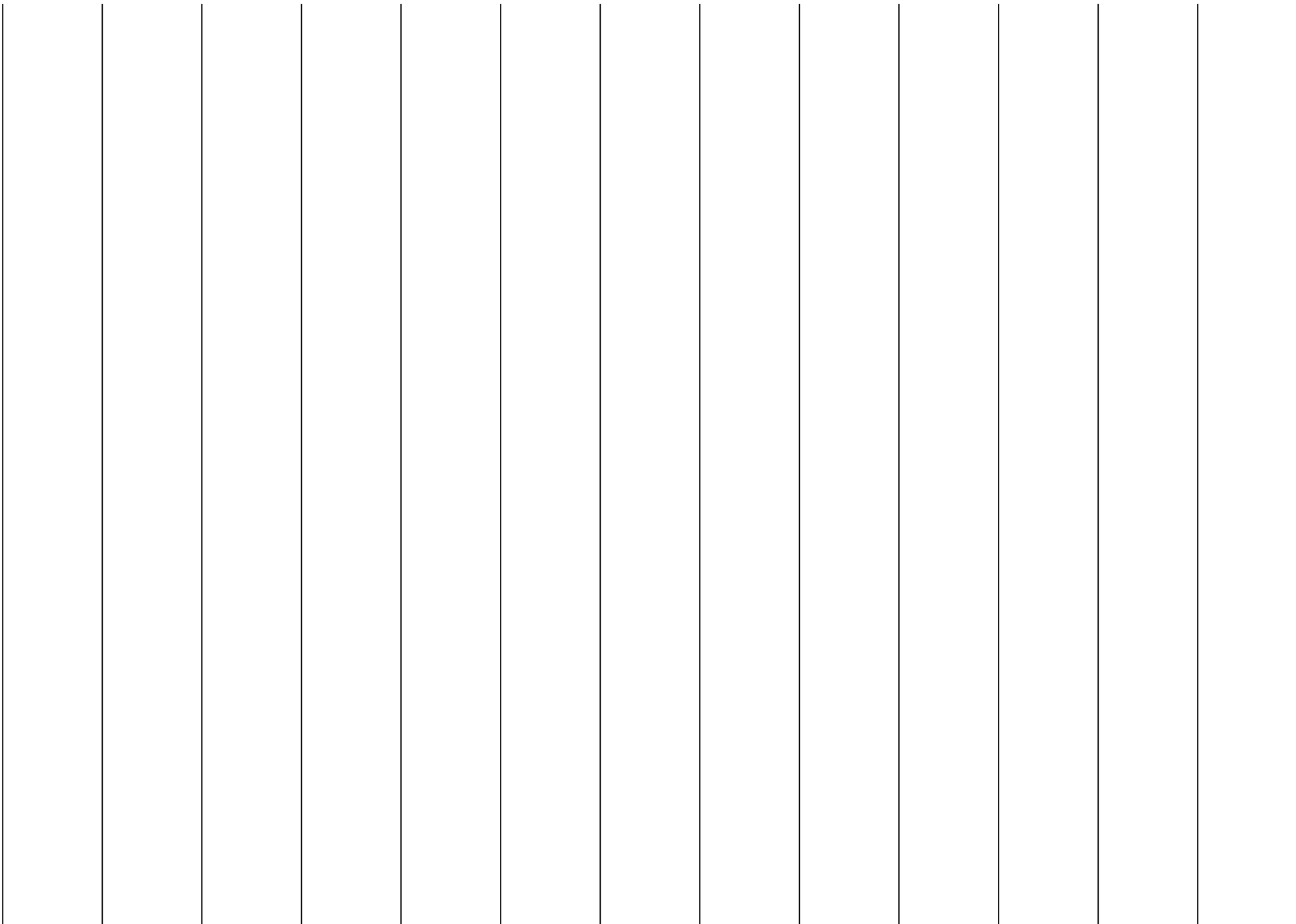


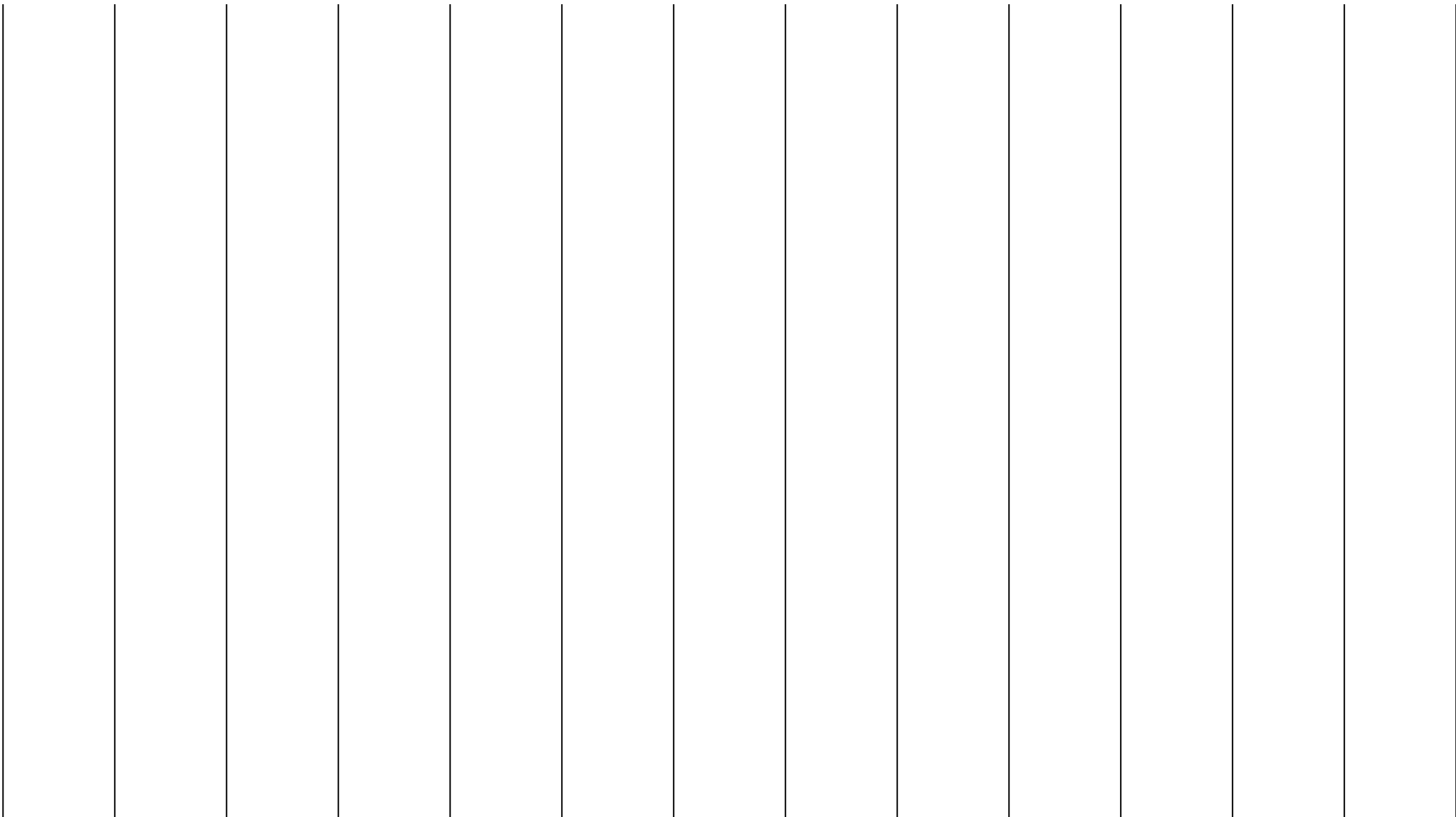


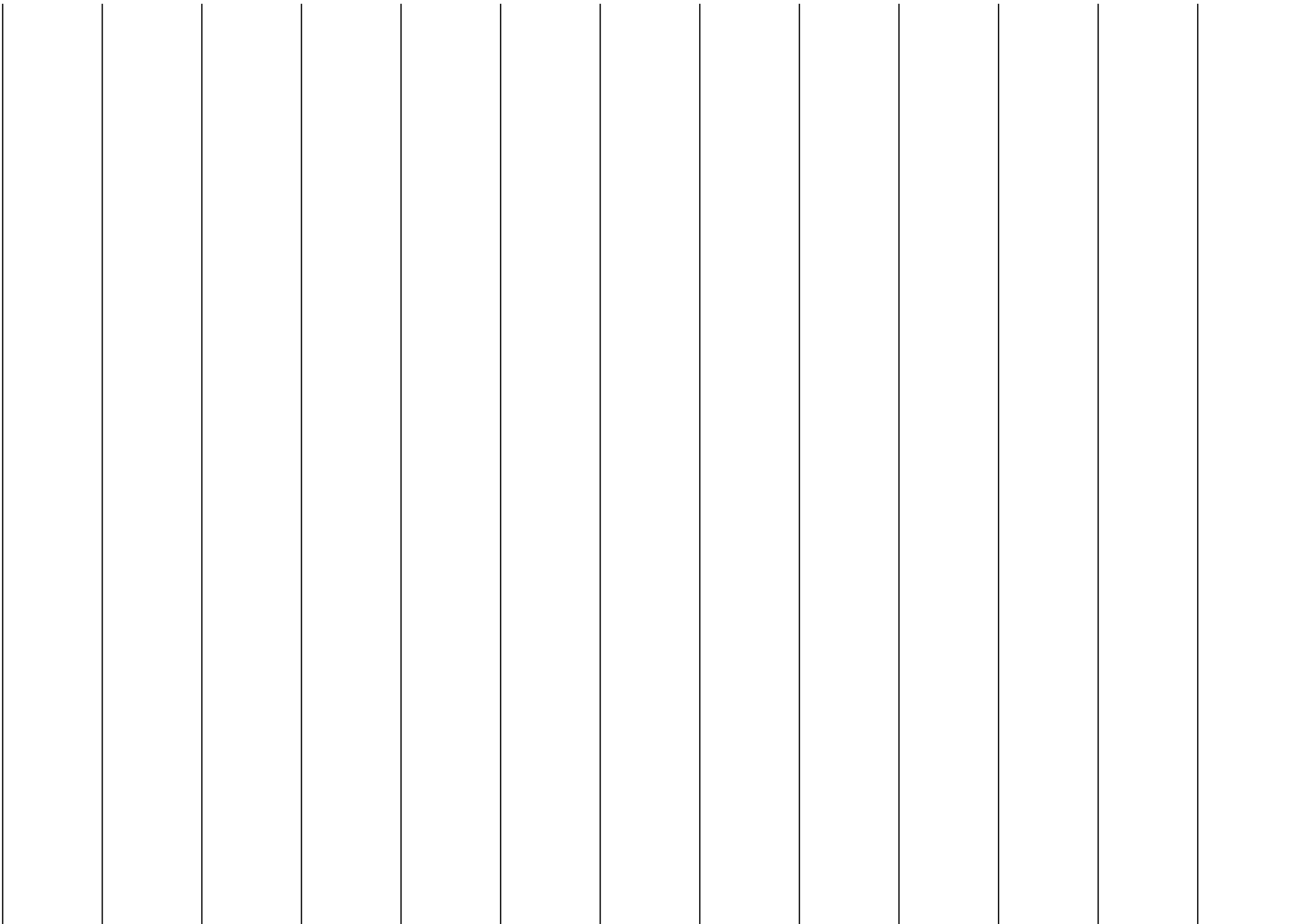


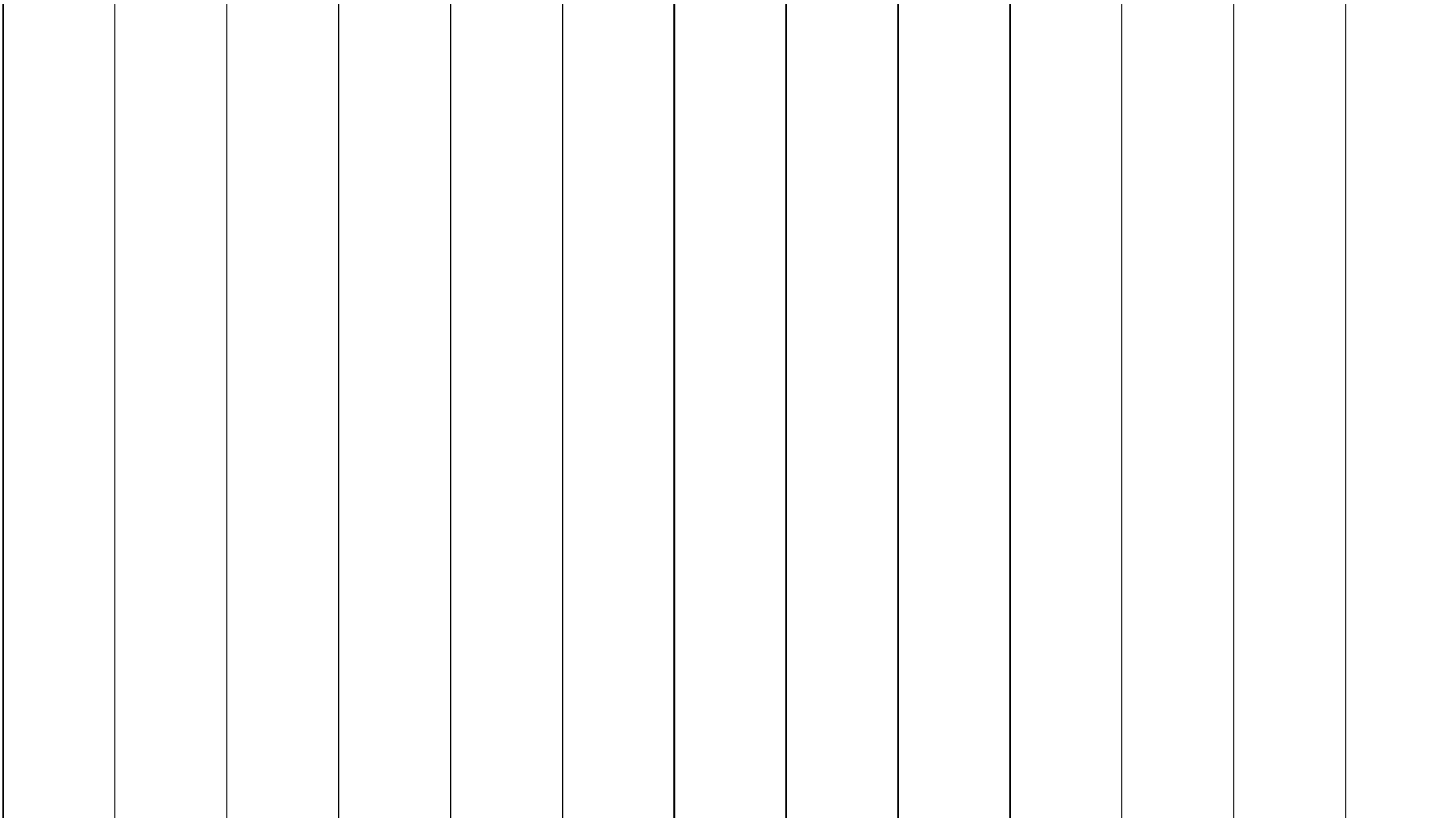


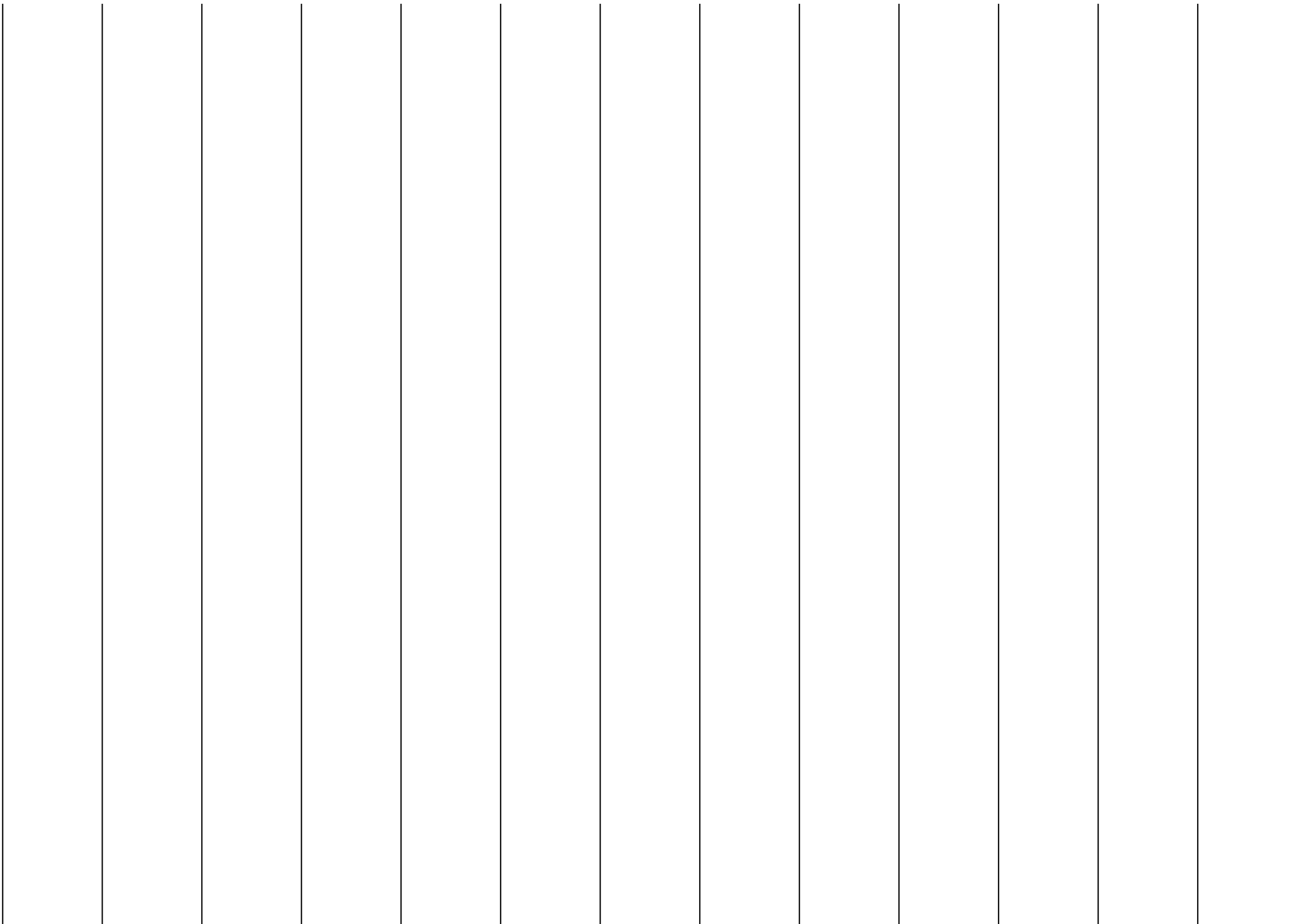


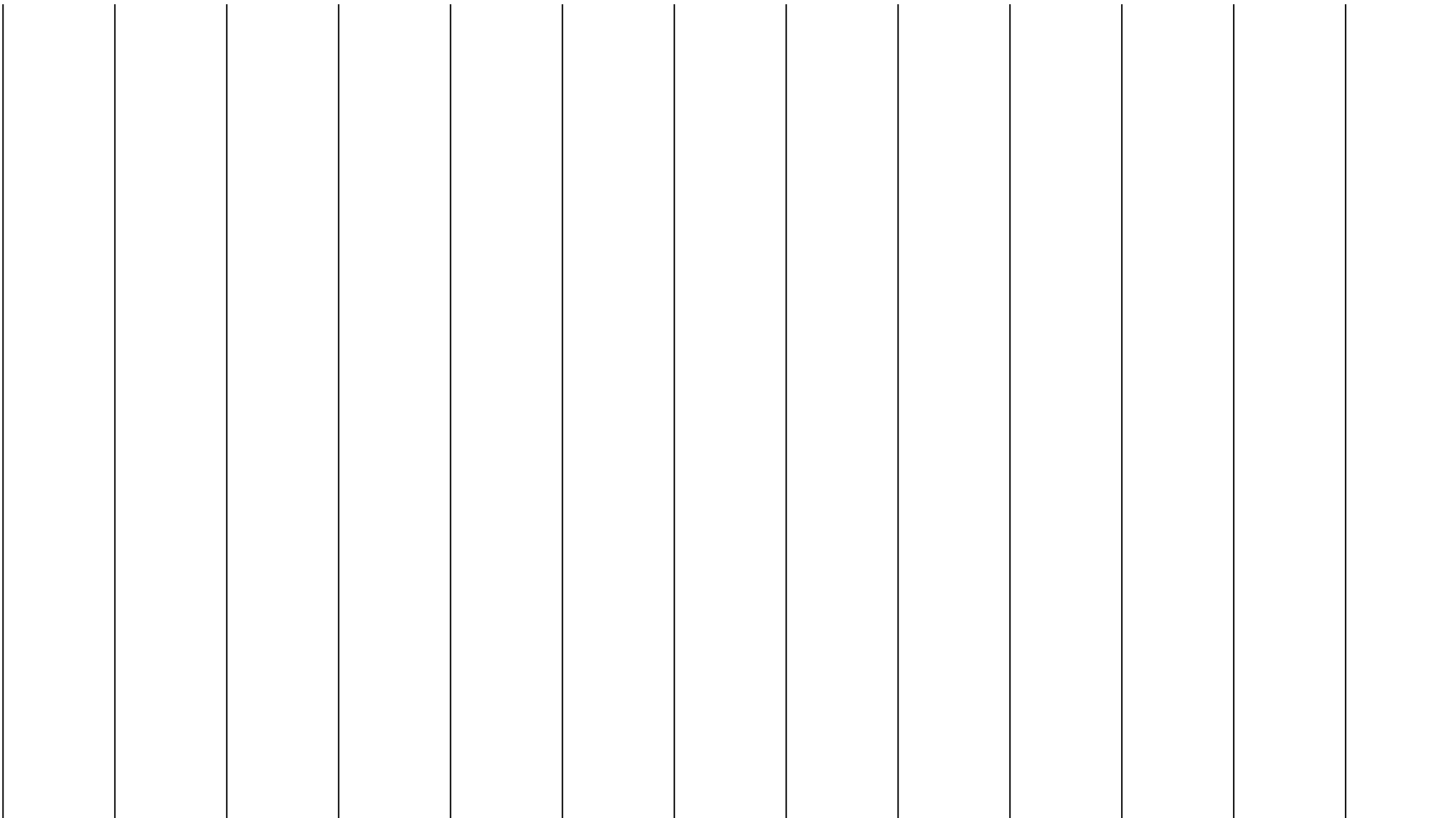


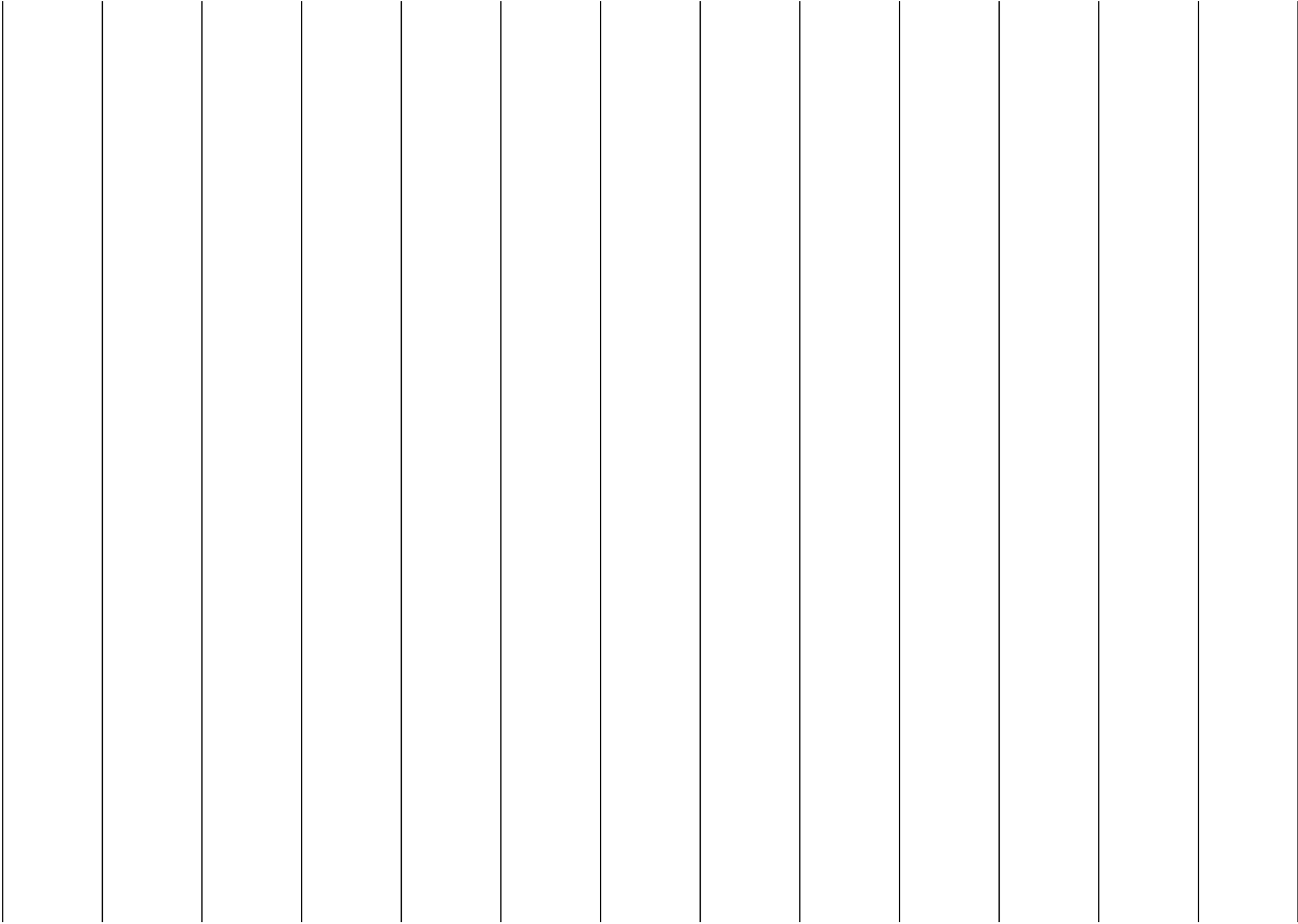


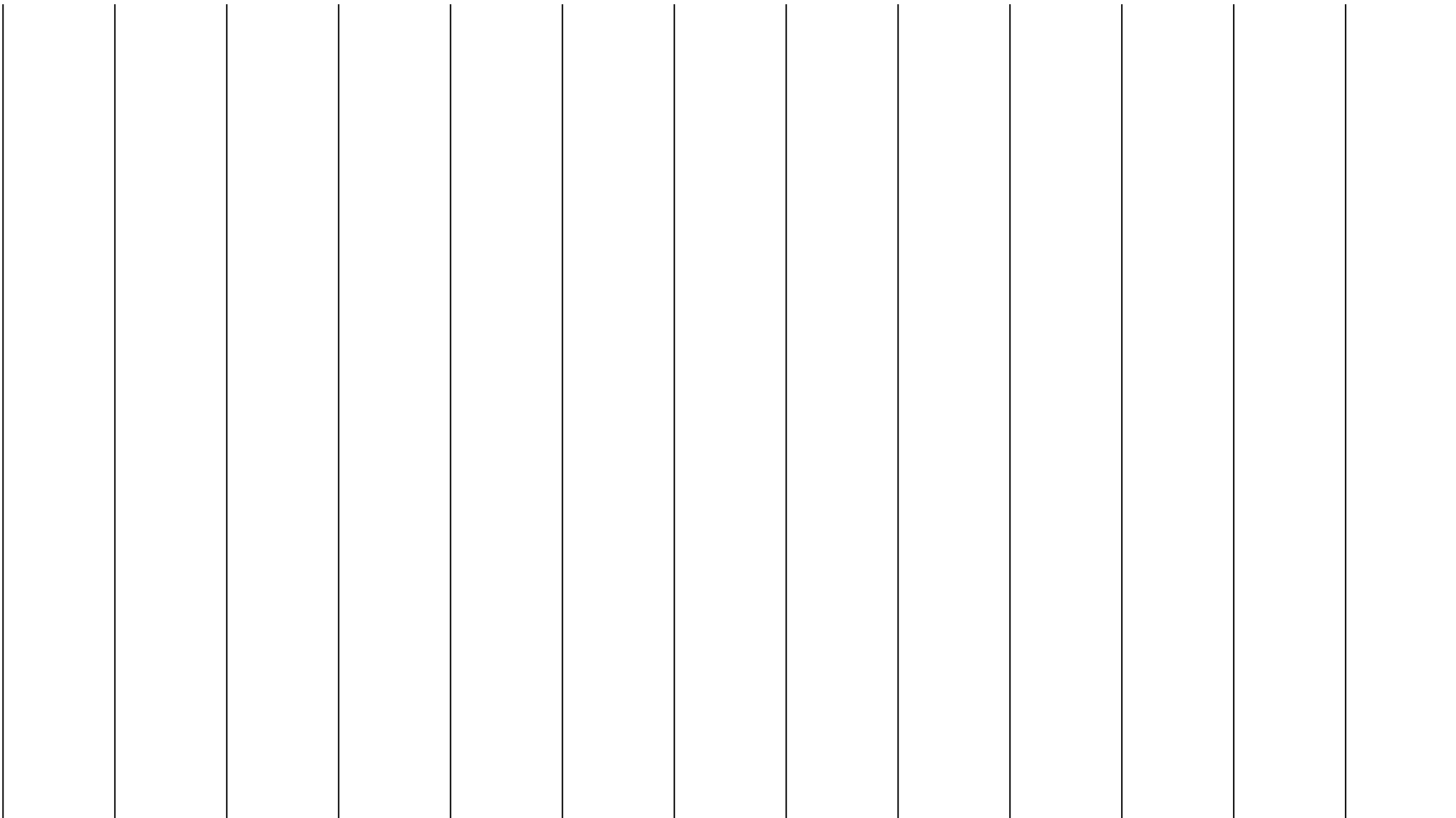


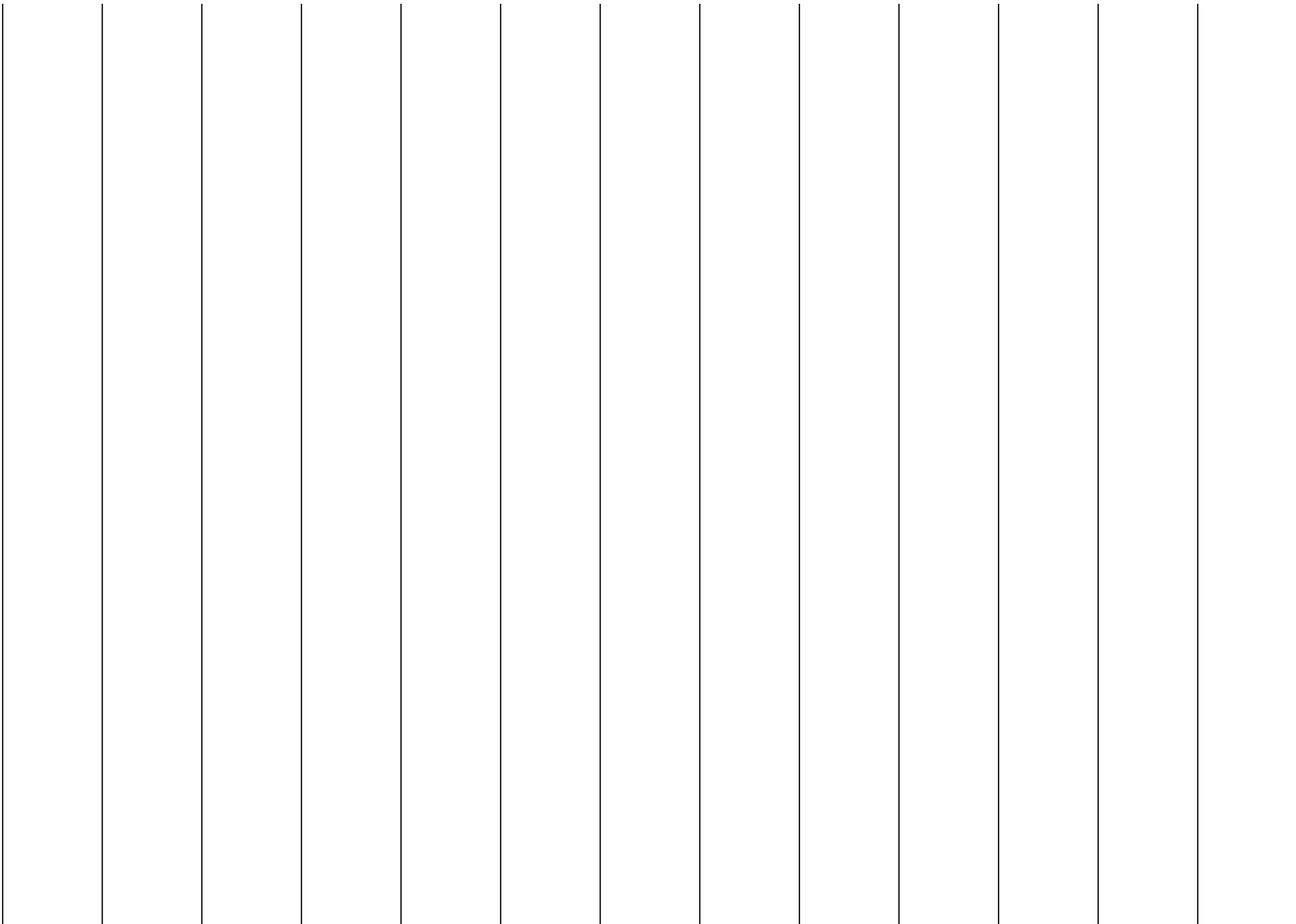


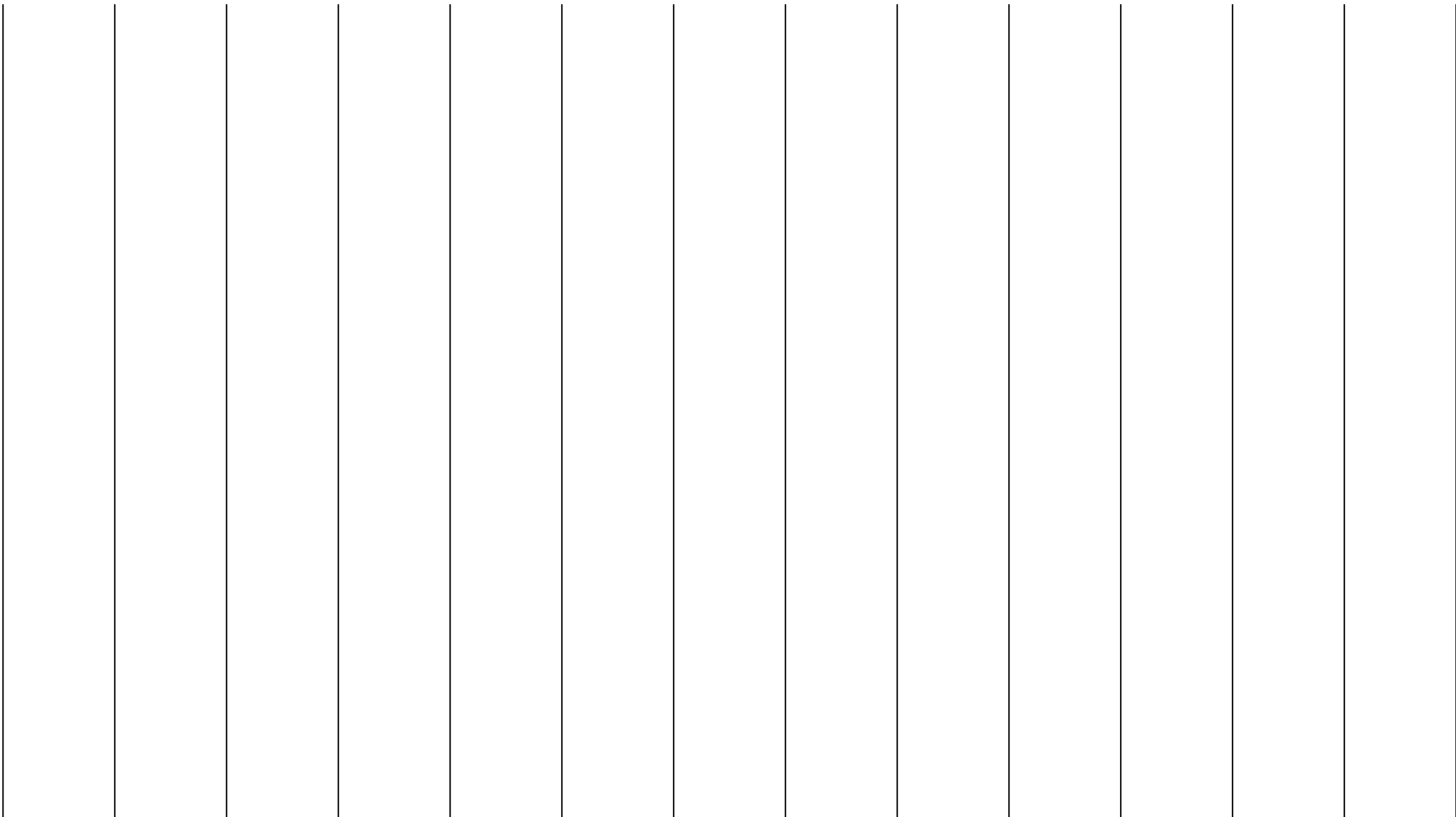


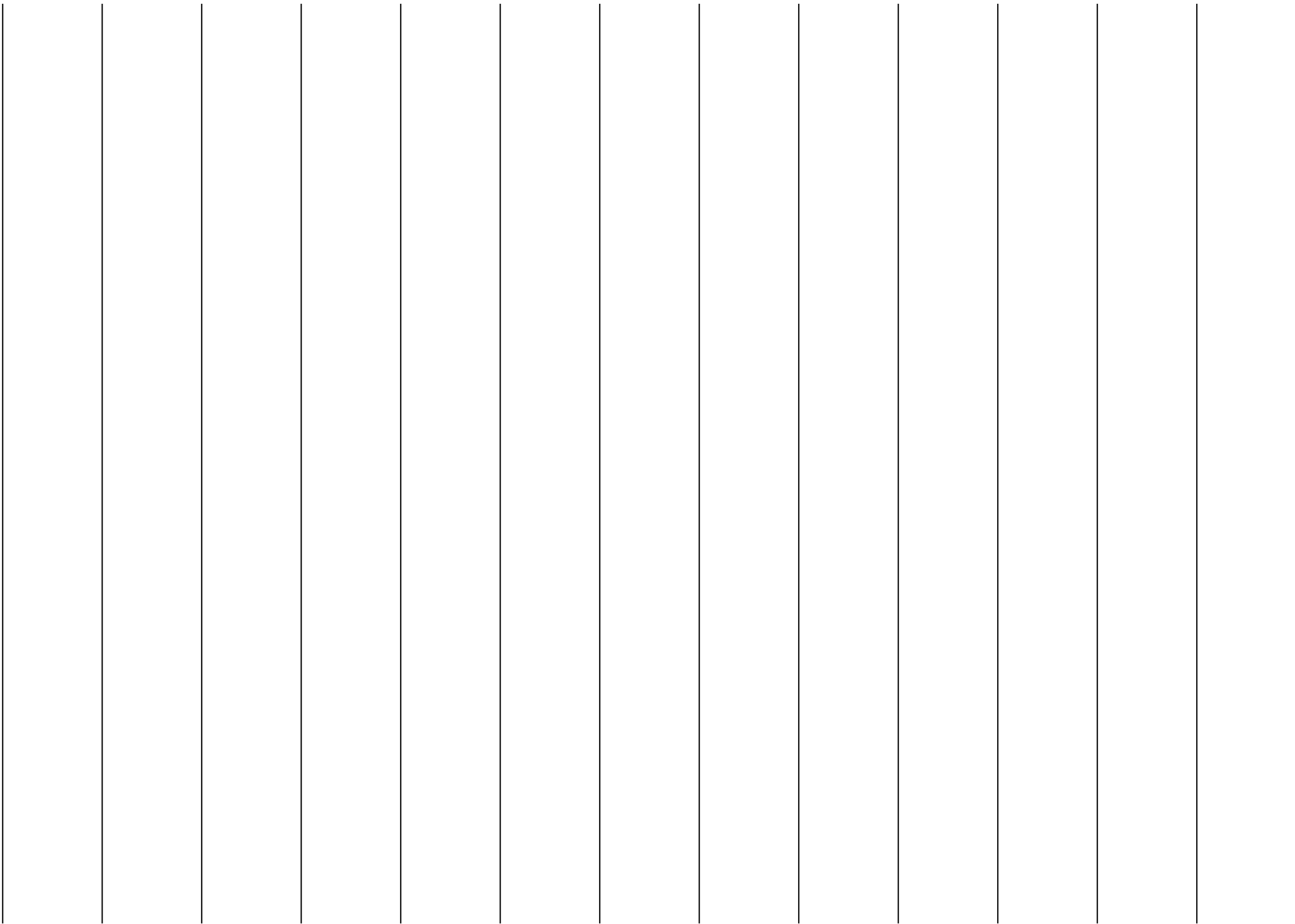


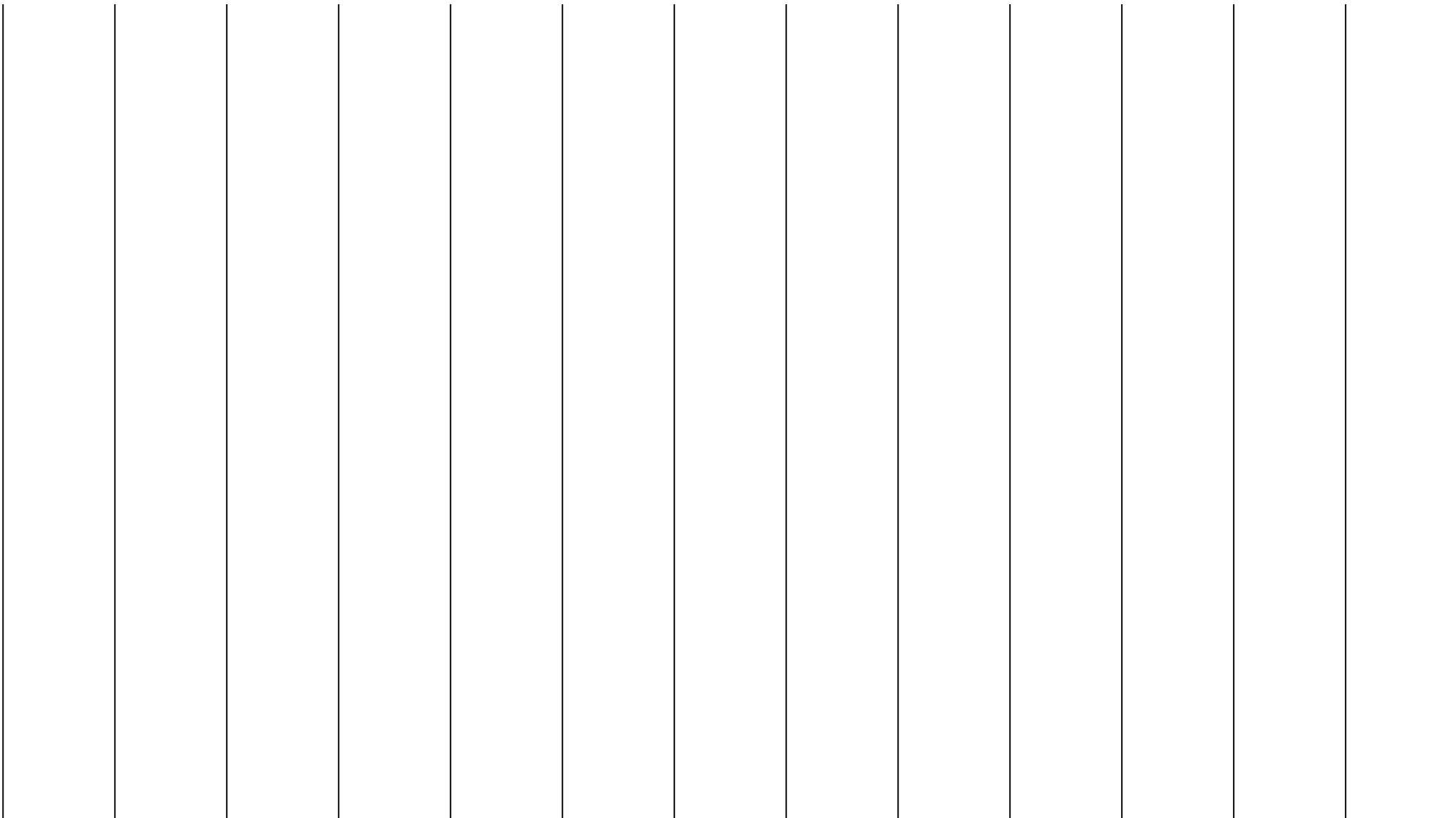


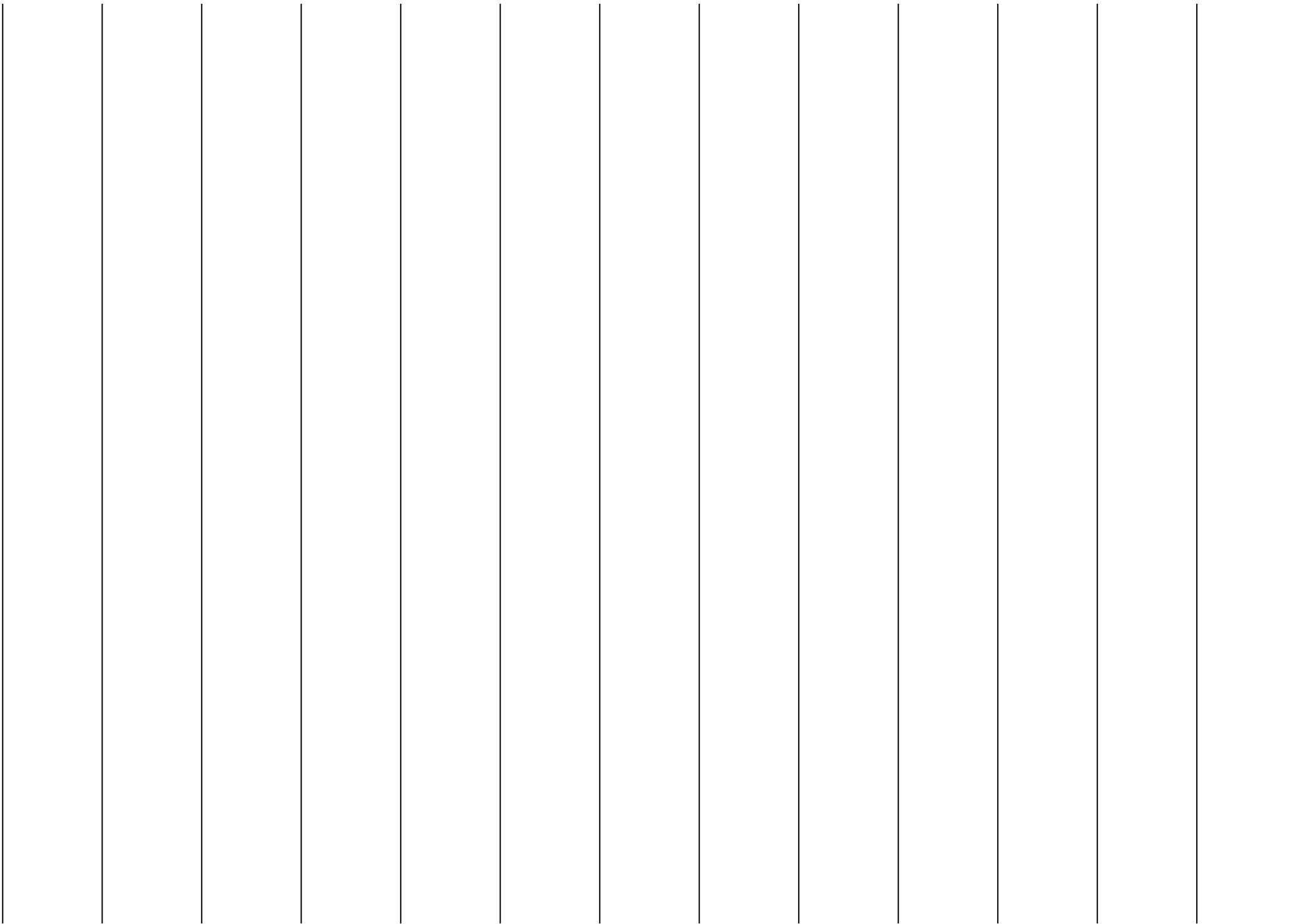


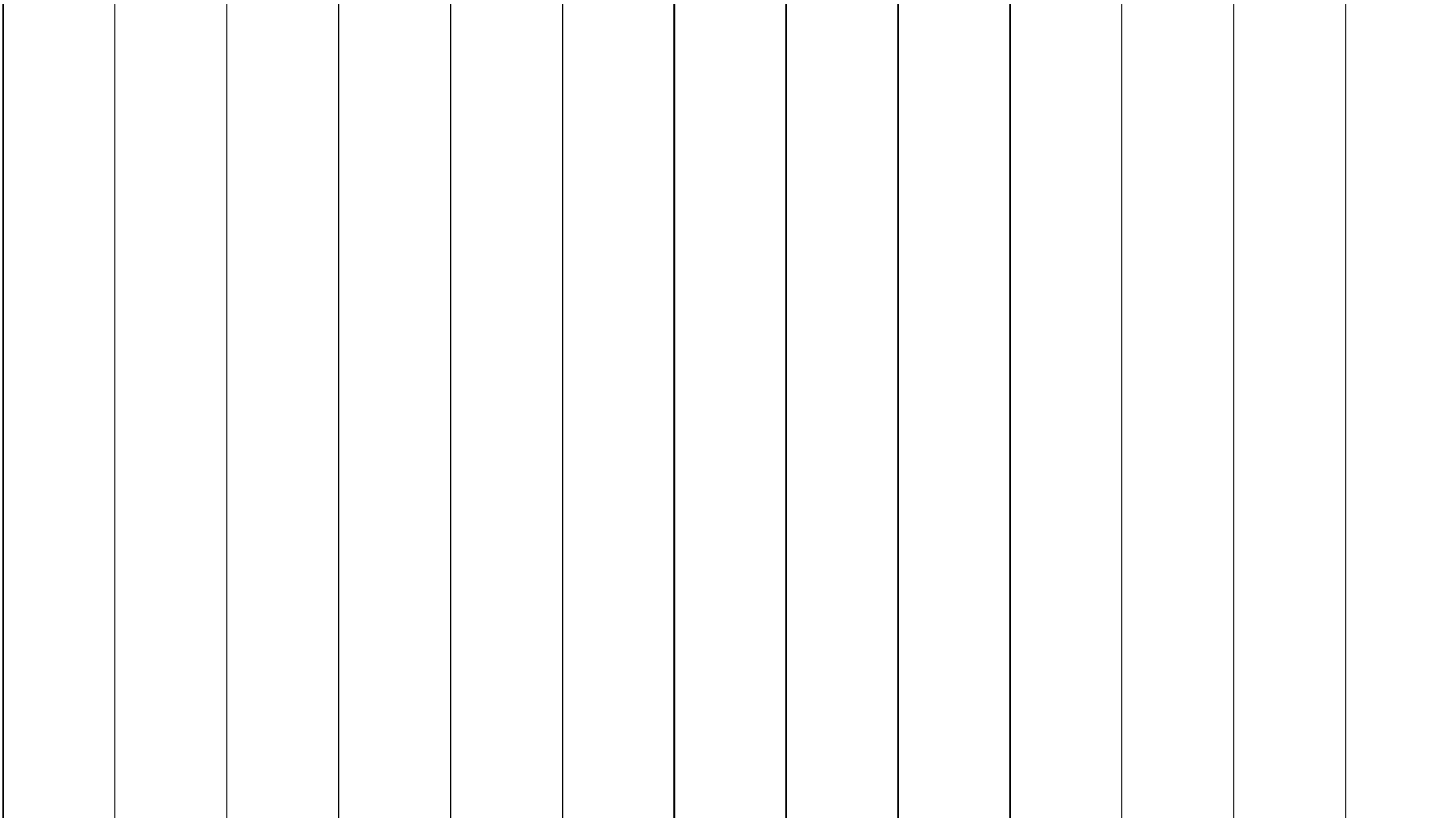


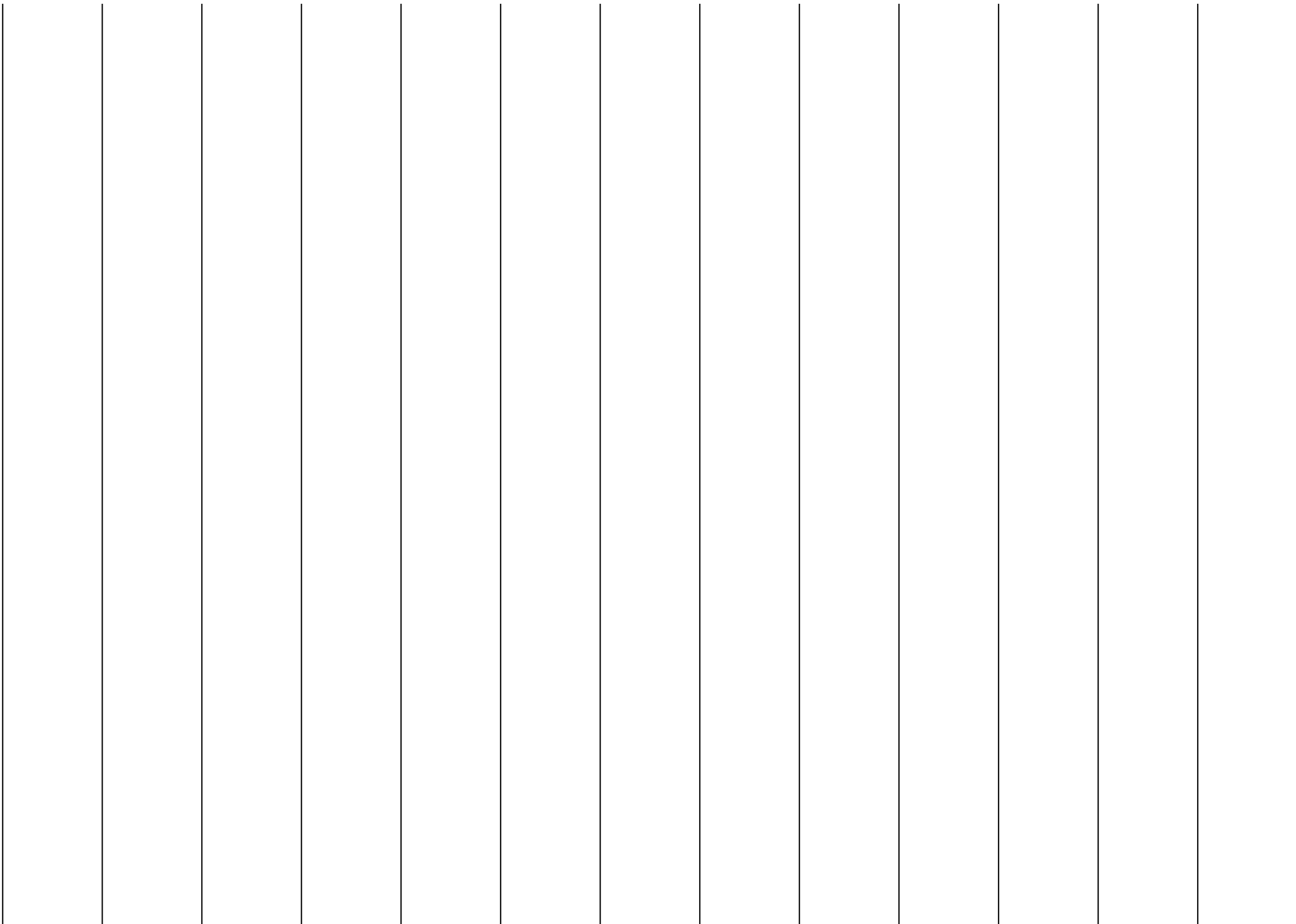


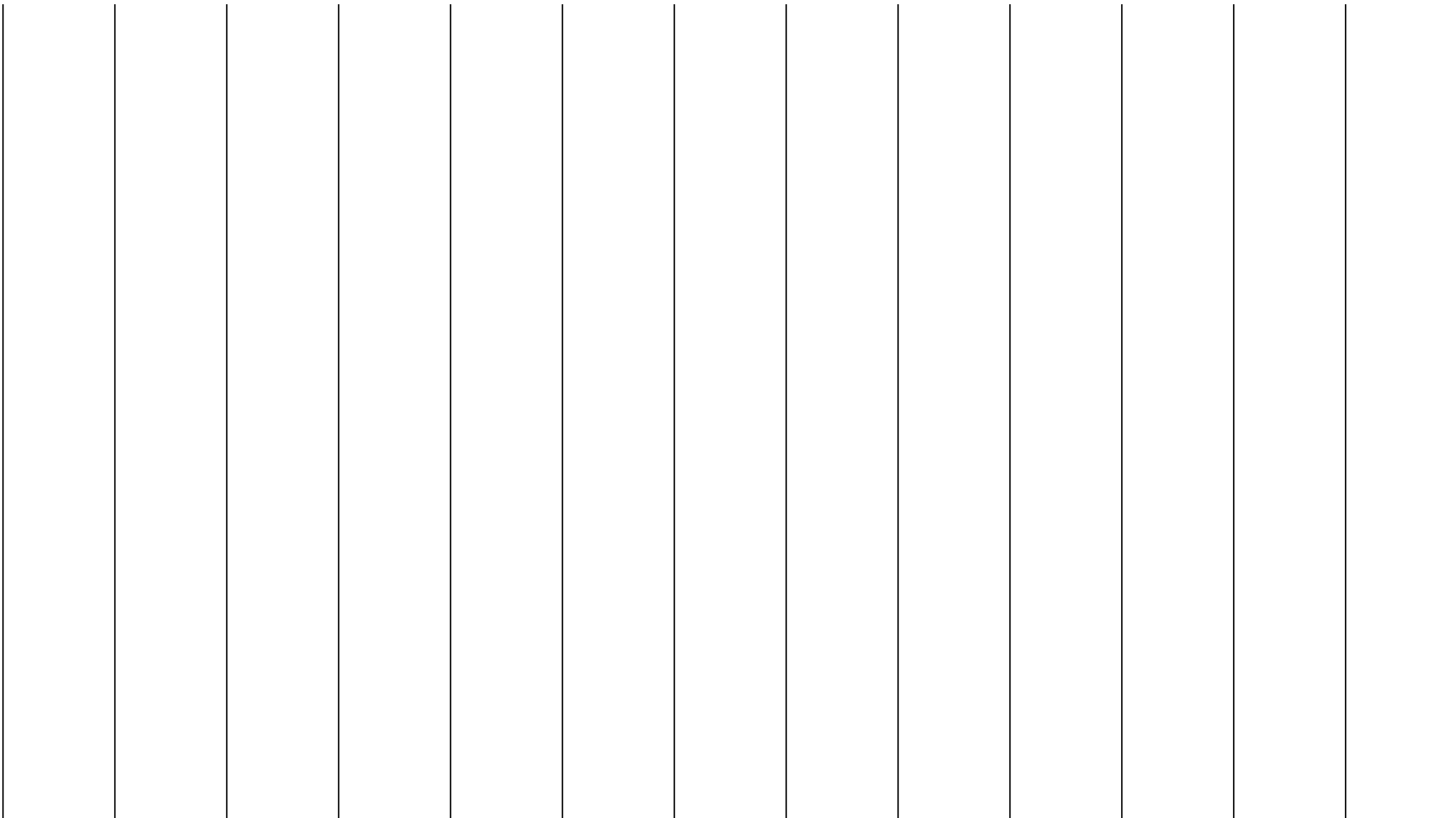


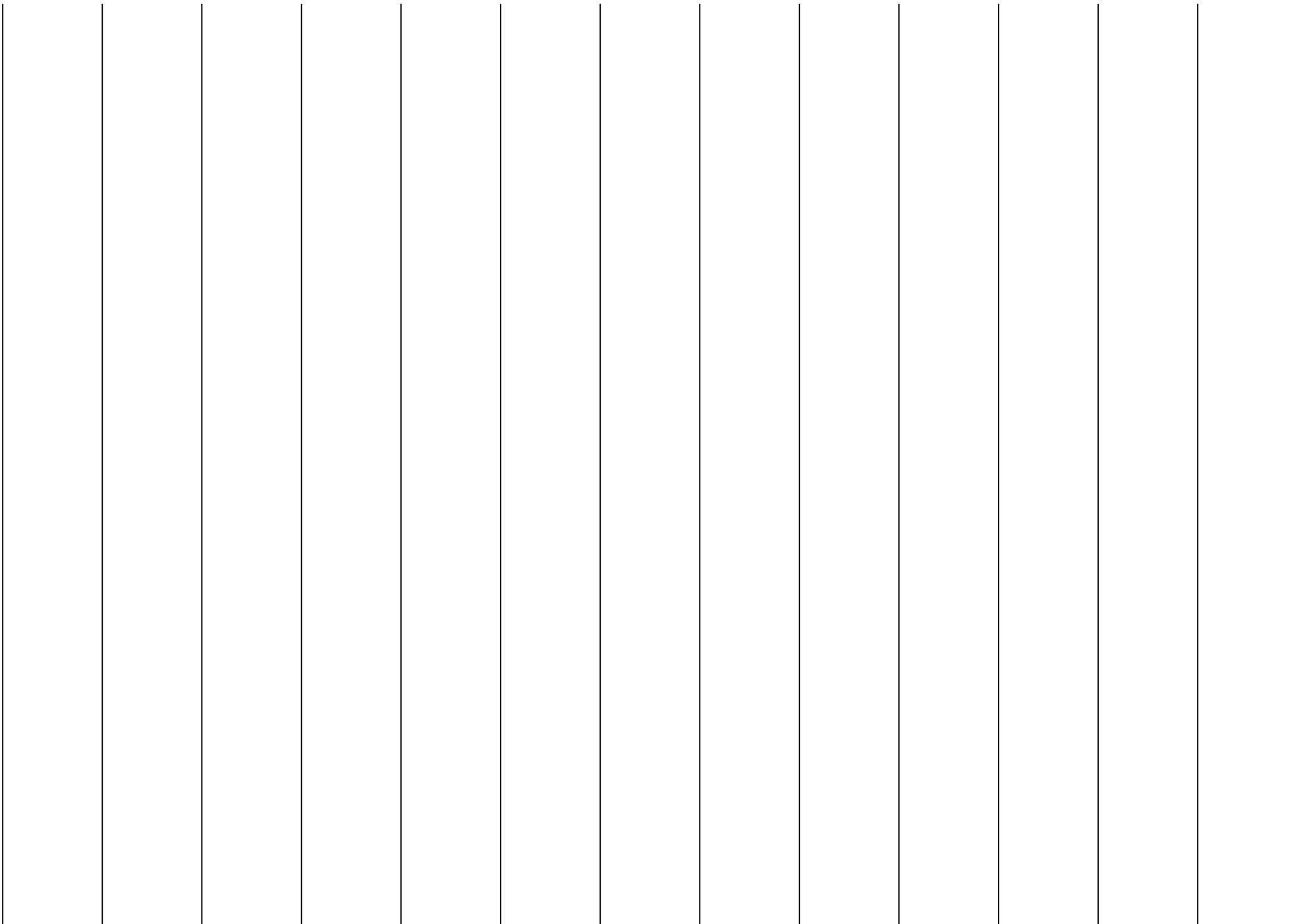


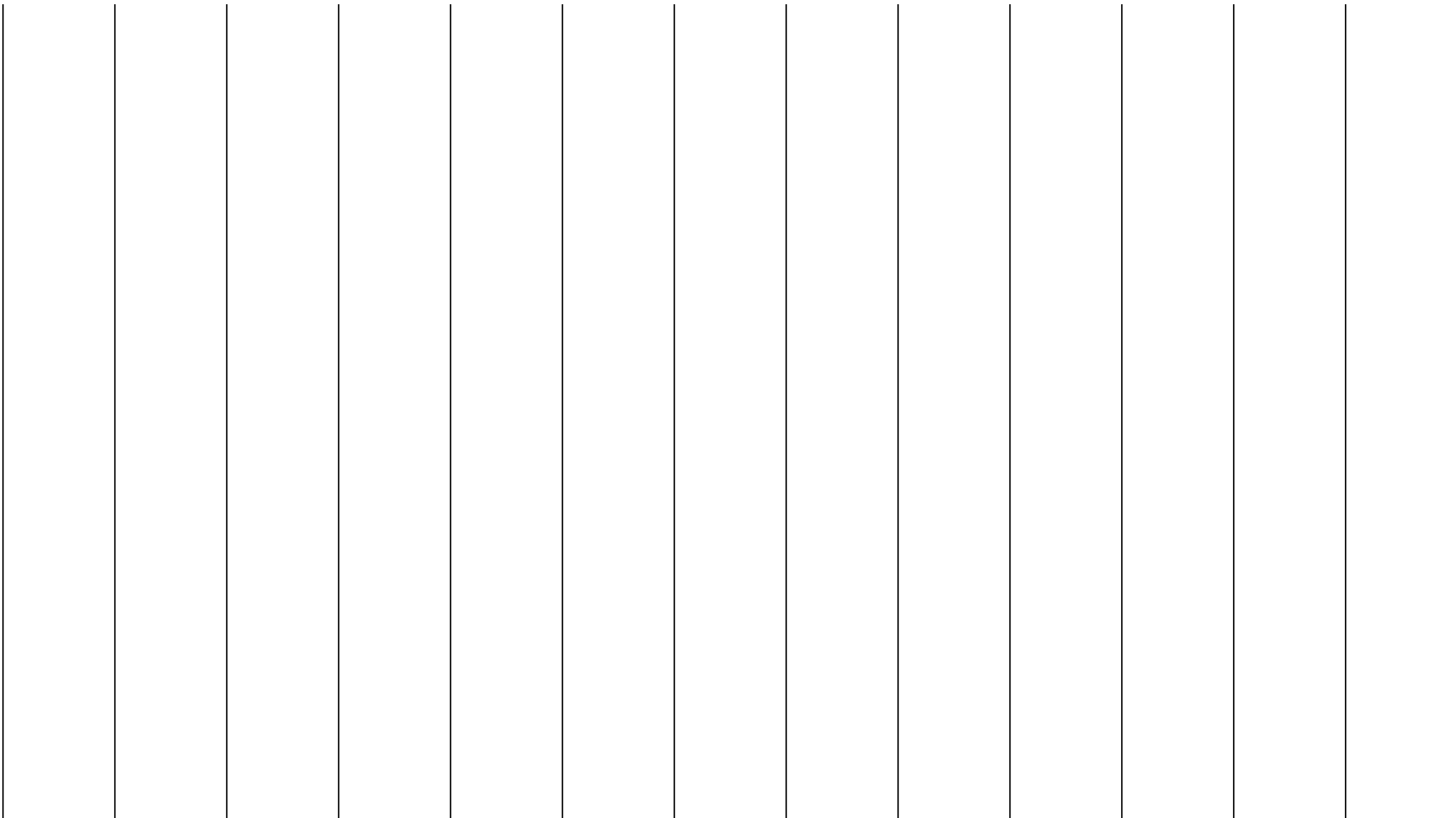


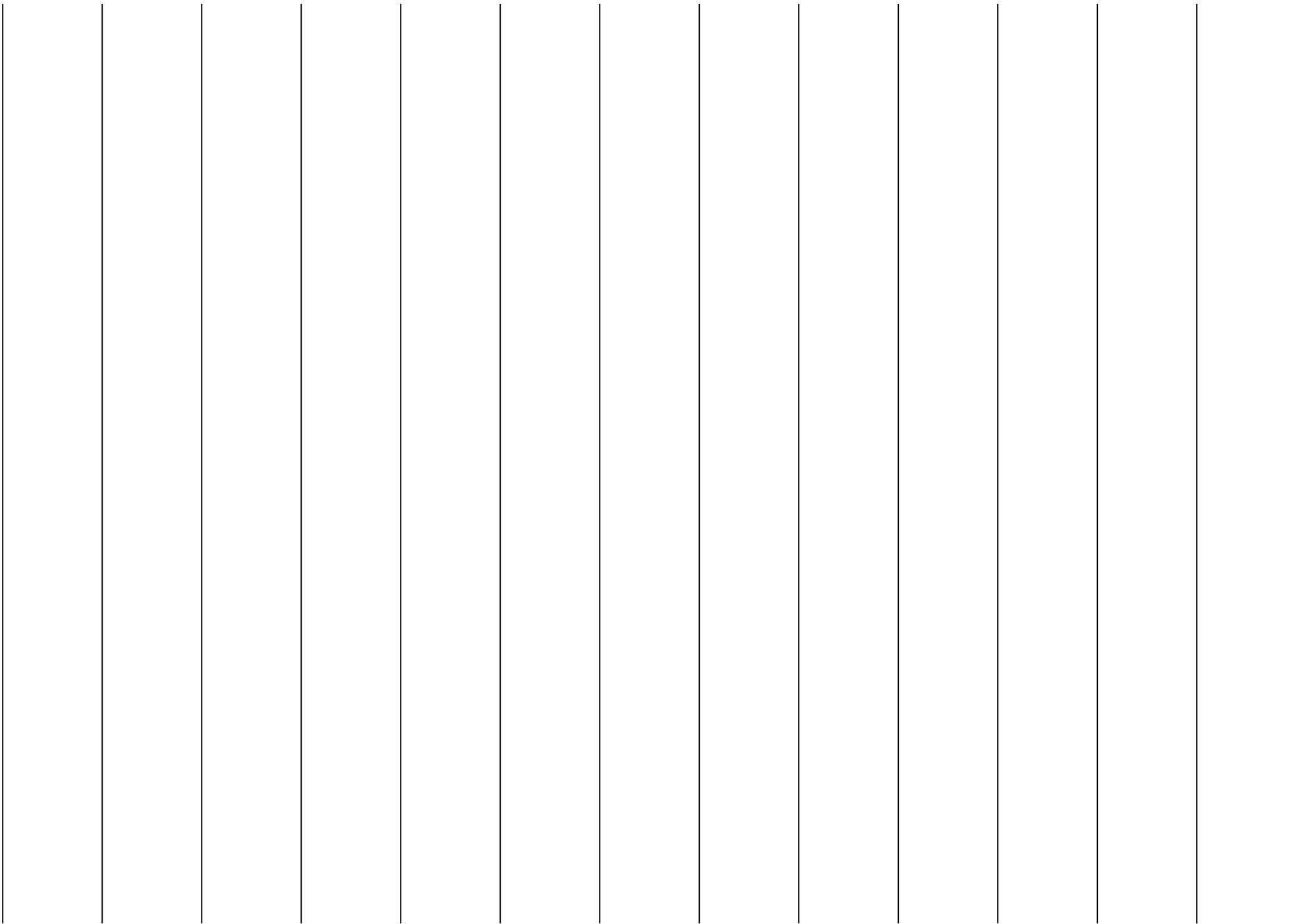


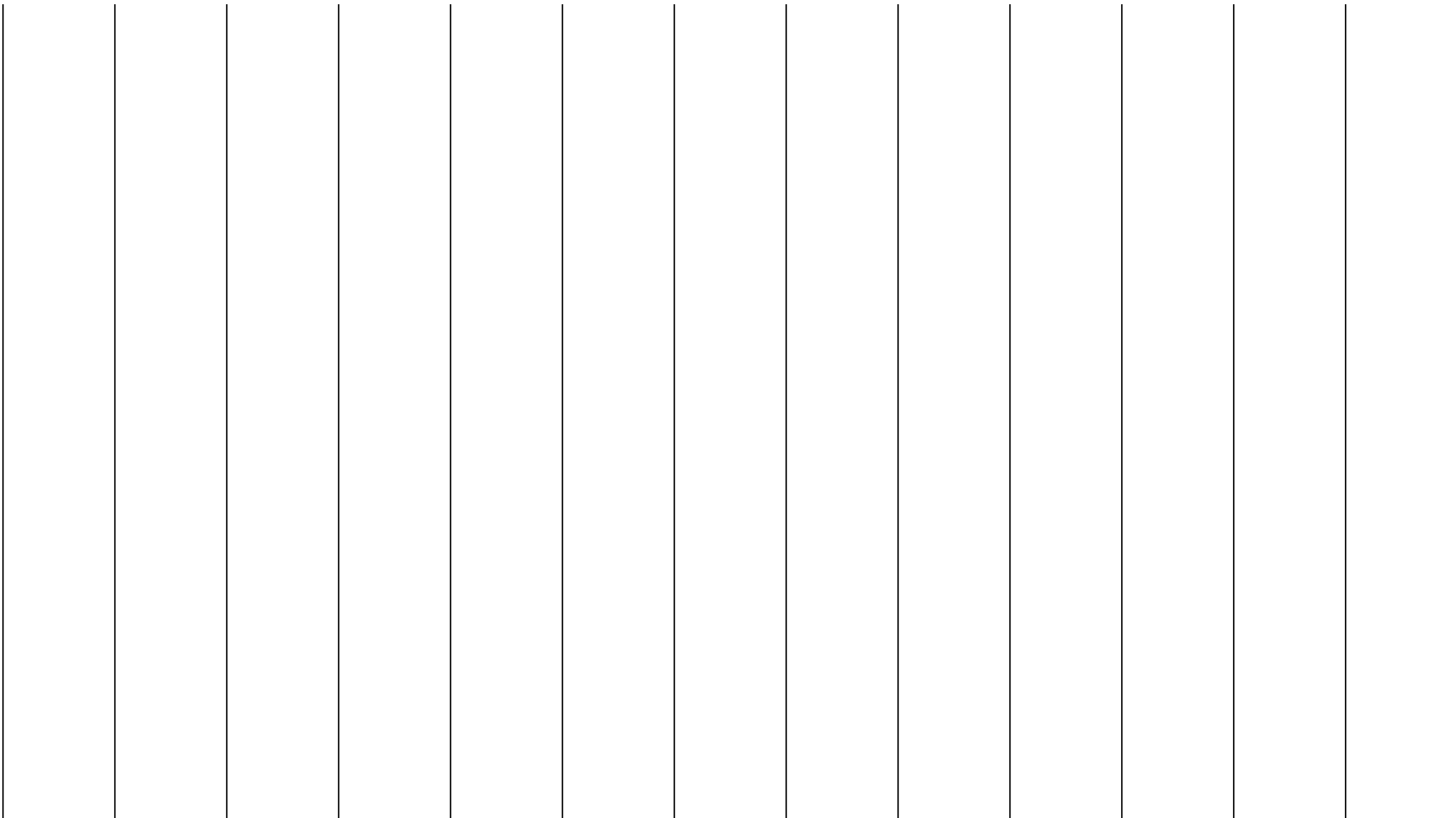


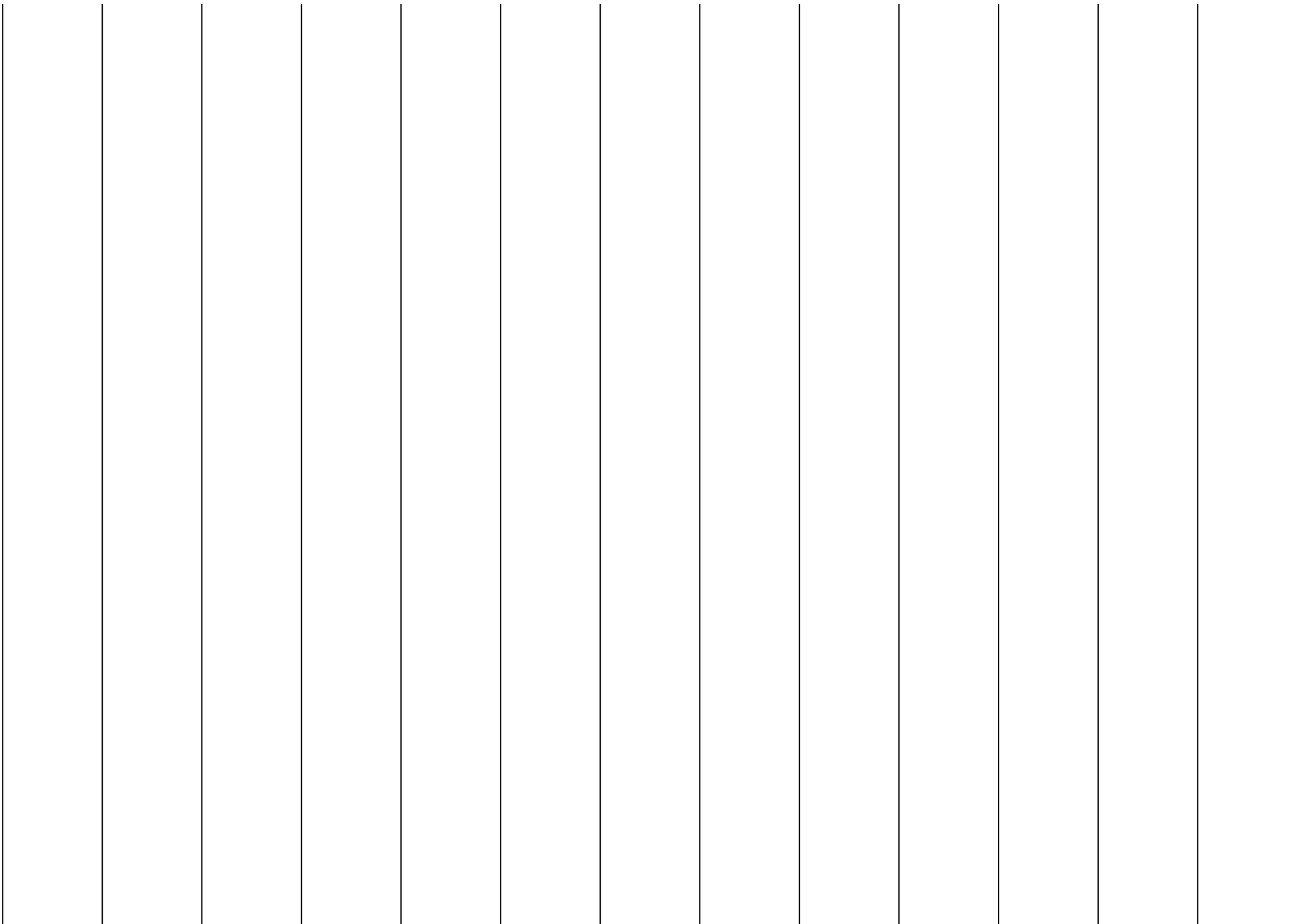


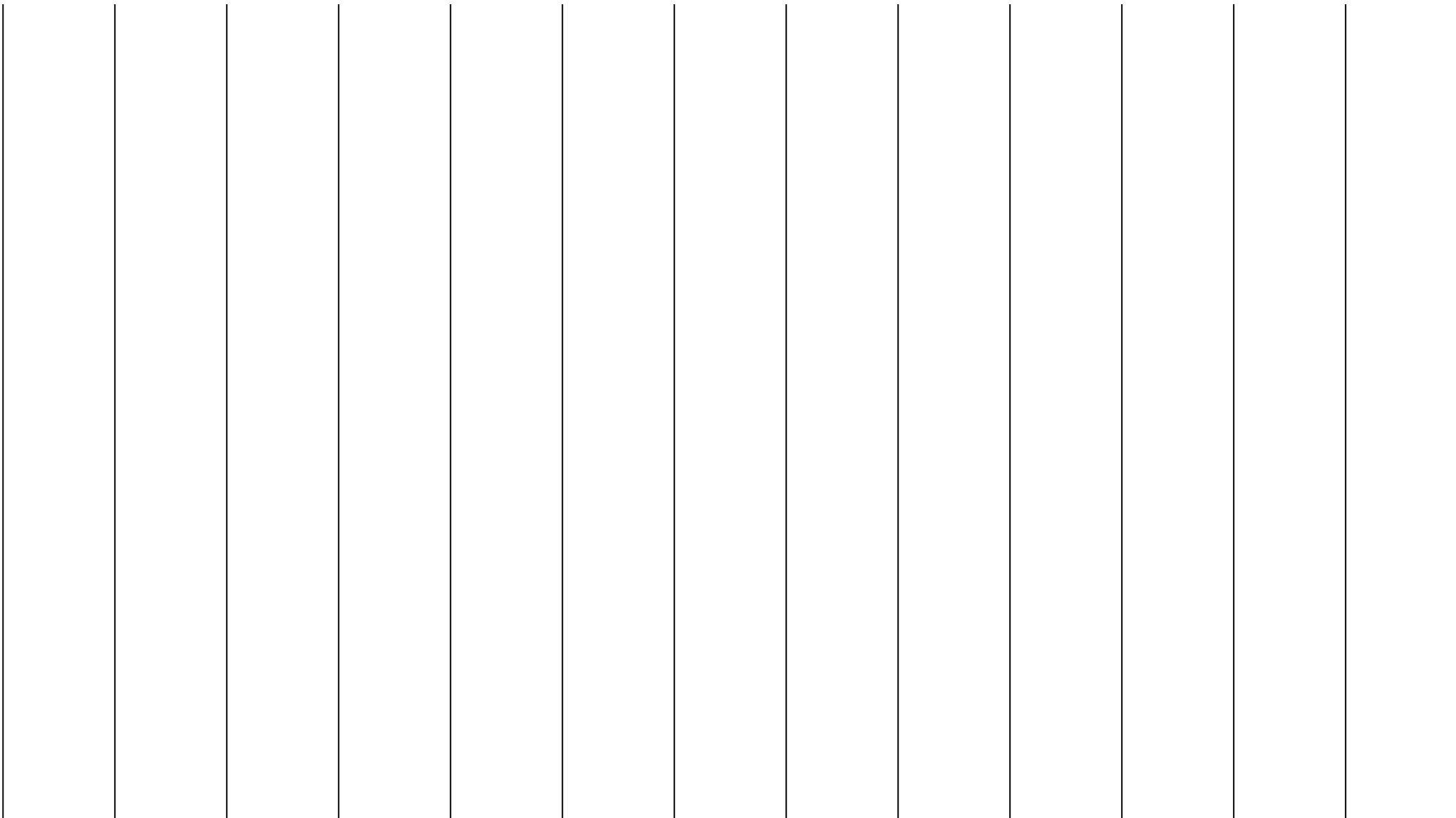


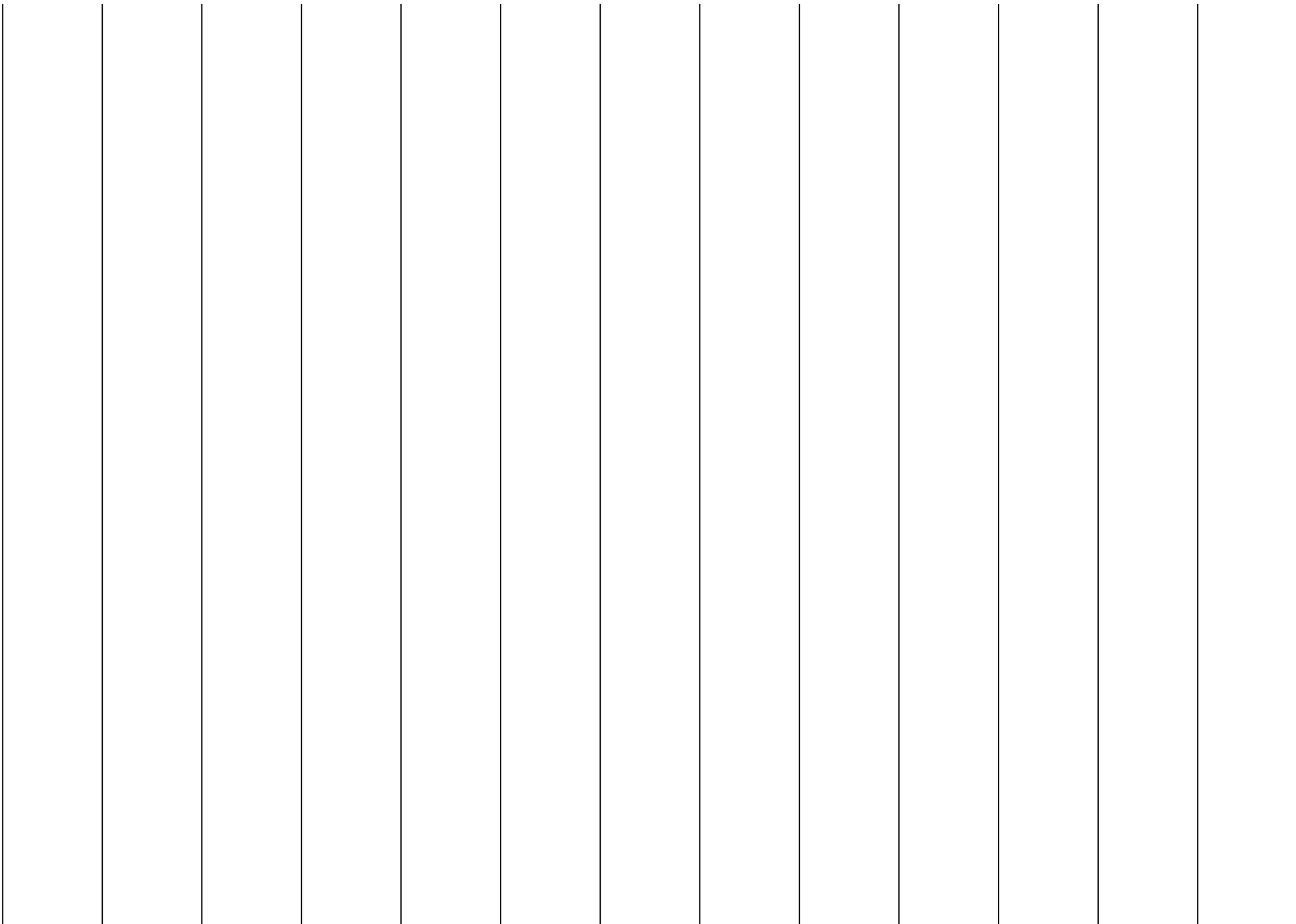


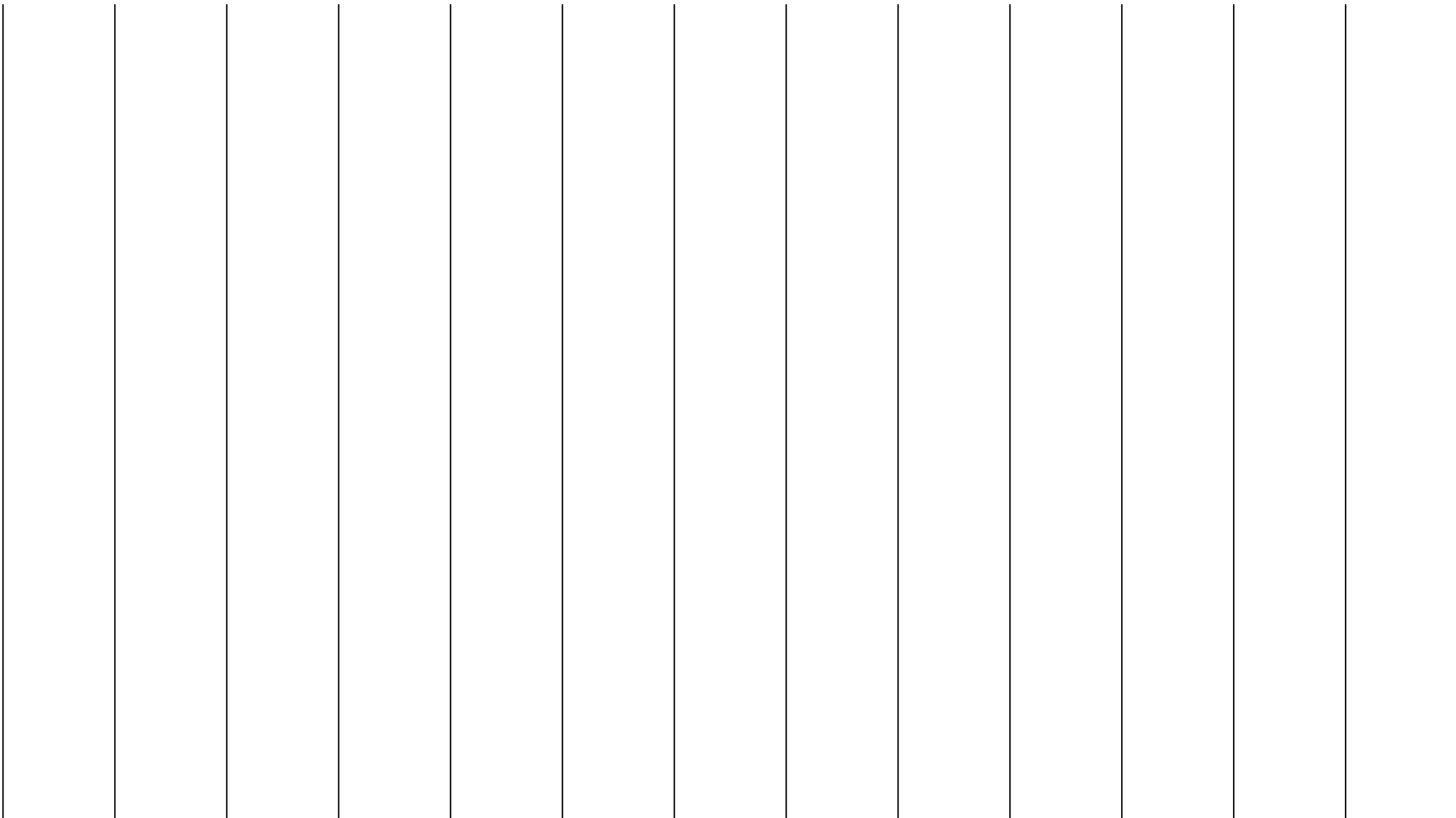












PHỤ LỤC 03. BỐ TRÍ TRẢ NỢ CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI CUỐI NĂM 2025
(CÁC DỰ ÁN DO UBND XÃ ĐỨC THỌ PHÊ DUYỆT)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Cấp Quyết định chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư	NSX đã bố trí năm 2025	Ngân sách xã bố trí trả nợ trong 2026
	TỔNG CỘNG		50.800	9.400	11.400
1	Nâng cấp vỉa hè đường Minh Khai (cả 2 bên)	UBND xã	20.000	3.000	4.000
2	Tiểu học Đức Lập- Hạng mục: Nhà học 2 tầng 8 phòng Tiểu học Đức Lập	UBND xã	12.000	2.000	3.000
3	Đường trục thôn 02 Thôn Tân Mỹ (Chiều dài 800m, nền 6,5m; mặt 5m)	UBND xã	6.000	2.000	1.000
4	Kinh phí khôi phục, tôn tạo các di tích lịch sử và đài tưởng niệm trên địa bàn xã (Khu mộ cụ Phan Đình Phùng; Nhà thờ Bùi Dương Lịch thôn Yên Hội)	UBND xã	800	400	400
5	Đường giao thông trục xã (TX5) điểm đầu từ đường trục xã 4 đến QL281 thôn Tân Xuyên	UBND xã	12.000	2.000	3.000

Ghi chú: Tiểu học Đức Lập- Hạng mục: Nhà học 2 tầng 8 phòng Tiểu học Đức Lập có khả năng có nguồn tỉnh dự kiến 5 tỷ

PHỤ LỤC PHÂN BỐ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2025 của HĐND xã)

TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (triệu đồng)
	TỔNG CỘNG	127.500
1	Kinh phí khởi công mới các dự án	86.514
2	Kinh phí trả nợ các công trình dự án (các xã cũ chuyển sang)	16.836
3	Kinh phí trả nợ các dự án xã mới phê duyệt cuối 2025	11.400
4	Kinh phí thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận QSD đất (Theo chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 191/QĐ-TTg ngày 8/2/2018 của Thủ tướng Chính phủ - tối thiểu 10% tiền thuê đất và sử dụng đất	12.750

Tiền đất 150 tỷ x 59,5% = 89,250 tỷ

+ Tiền đất OM10-OM11: 38,250 tỷ = 127,5 tỷ